

Số 149



Tuổi hoa

NĂM THỨ MƯỜI - BÁN NGUYỆT SAN PHÁT HÀNH NGÀY 1 VÀ 15



Số 149

**NGÀY 15 THÁNG 3
1971**

**CHỦ NHIỆM
CHÂN-TÍN**

**CHỦ-BÚT:
NGUYỄN-TRƯƠNG-SƠN**

**THƯ-KÝ TÒA-SOẠN:
CHÂN-HIỆP**

**QUẢN-LÝ:
VÔ-VĂN-HỮU**

Tạp - Chi TUỔI - HOA
xuất-bản vào ngày 1 và 15
mỗi tháng

Giá một năm 600đ. Miền
Trung và Cao Nguyên 640đ
Giá ủng hộ 700đ trở lên.

Thư từ bài vở gửi:
CHÂN-HIỆP

Sưu-phiếu, Chi-phiếu và
hiện-kim xin đề:
Quản-lý VÔ-VĂN-HỮU

Tòa-Soạn: 38, Kỳ Đồng
SAIGON-3' - Đ.T. 99.034

● Mua báo dài hạn xin
trả tiền trước. Muốn
thay địa chỉ mới xin vui
lòng cho biết địa chỉ cũ

ĐỌC TRONG SỐ NÀY

Là thuộc bài	NGUYỄN THỊ MỸ THANH	3
Em 16 (thơ)	HUYỀN KHANH	10
Hỏi hộp	TRẦN TRÚC SƠN	11
Mời lớn (thơ)	QUYÊN DI	14
Khi hồ an chay	MINH QUÂN	15
Bé Mai Côn (tranh)	HƯƠNG DƯƠNG	17
Tuổi Hoa lai, rai	HOÀNG ĐANG CẠI	33
Buồn vui đời vọt	B.T. PHƯƠNG THẢO	39
Em bé đánh giày	THU LAN	41
Hai ông anh của Thoại	SƯƠNG MÙ	47

ĐỒNG CỎ NON

Một mai khi hòa bình (thơ)	ĐẶNG CÁN	51
Giờ Việt sử	VĨ NGỌC	52
Tranh bìa Bích Châu	của VĨ VĨ	



Lá Thuộc Bài

nguyên thị mỹ thanh

I

KHÔNG biết ở Mai có gì đặc biệt — mái tóc dài, đôi mắt to, hay giọng nói dịu dàng — mà hơn tuần nay Thảo đã để ý đến Mai thật nhiều. Mai không có gì cả, Thảo đã tìm kiếm một nét nào thật xinh nơi Mai để làm bằng chứng cho sự lưu tâm của mình mà không có. Mái tóc của Mai không óng mượt bằng tóc của cái Sơn ngồi cạnh Thảo, đôi mắt của Mai đâu có to bằng đôi mắt của cái Hà, và giọng nói của Mai, nhất định là không dịu dàng bằng giọng nói của cô giáo. Như thế chắc chắn không phải là vì Mai xinh, Mai hiền... Nhưng vì lẽ gì? Tại sao ngày nào khi đi học về Thảo cũng nghĩ ngợi nhiều đến Mai? Thảo không hề tính đến chuyện làm quen Mai, nhưng sáng nào đến lớp, Thảo cũng mong gặp được Mai, với nếp áo màu xanh bao giờ cũng e dè sau lưng cửa. Mà rồi Thảo chẳng nói với Mai một lời nào cả. Thảo vẫn ngồi yên ở chỗ của mình và len lén nhìn lên Mai lẻ loi ở bàn đầu.

Đối với Thảo, thì một tuần học vừa qua thật thoải mái. Những bài học cô dạy cho, Thảo học rất mau thuộc, nhất là Việt sử và Cách tri. Lần nào cô giáo giở cuốn sổ

điểm ra là Thảo giờ tay xin lên trả bài trước. Và bao giờ Thảo cũng được điểm cao. Lớp có năm mươi trò, nên cô giáo chia làm hai, lần lượt trả bài. Thế nên trong một tuần, mỗi đứa được trả bài ba lần. Với Thảo thì « được » trả bài, nhưng với nhiều trò khác, Thảo thấy phải gọi là « bị » trả bài thì đúng hơn. Và riêng với Mai, trả bài hẳn là một cực hình mà Mai phải kiên tâm gánh chịu. Cách một ngày Mai phải trả bài một lần, và cứ cách một ngày. Thảo phải ái ngại dùm cho Mai, khi nhìn lên Mai đứng vòng tay bên cô, nét mặt bối rối. Trông Mai lúc đó như đang cố gắng nhớ lại bài học — đúng hơn là đang moi trong óc ra một chữ nào để có mà đọc, mà trả bài cho cô giáo. Nhưng hầu như lần nào Mai cũng đọc đến hết một câu đầu. Và rồi Mai im lặng. Mai im lặng trong khi cô giáo thì nhìn Mai chờ đợi.

Bây giờ Thảo mới tìm ra lý lẽ nào khiến Thảo chú ý nhiều đến Mai. Phải, chỉ vì một nguyên nhân mà thôi: chỉ vì Mai là đứa ít thuộc bài nhất lớp. Chưa có trò nào không thuộc bài quá 3 lần trong tuần đầu niên học này — ngoại trừ Mai. Tại sao thế? Mai lười? Mai

không hiểu bài? Thảo khó tìm điều này được, là vì nhìn gương mặt Mai, Thảo nghĩ rằng ít ra Mai cũng thừa tí thông minh. Còn nếu Mai lười, thì chắc chắn Thảo không được nhìn Mai cúi gập mình trên bàn gò tung nét chữ thon mềm và giờ ra chơi, Mai ngồi một mình, lẳng lặng xem lại từng trang vở.

Tự nhiên Thảo cảm thấy mình như đã là một người bạn rất gần của Mai rồi, mặc dầu Thảo chưa một lần nói với Mai chuyện gì, và dù Thảo đang ngồi xa Mai cả mấy dãy bàn. Hàng ngày Thảo mang hình ảnh Mai bối rối ngấp ngừng trên bậc gỗ về nhà, để Thảo thức màc nghĩ ngợi. Thảo không muốn Mai cứ bị ít điểm, bị cô rầy hoài. Những bài học đối với Thảo mới dễ thuộc làm sao! Thảo chỉ cần học thật kỹ ba lần, hay khó làm là năm lần, rồi mẹ đo lại cho Thảo, là bao nhiêu chữ cứ như in hẳn vào óc Thảo, không thể nào quên được. Đến lúc lên trả bài, Thảo cứ việc đọc lên không suy nghĩ. Mà sao đối với Mai, sự thuộc bài lại khó khăn đến thế? Thảo mong có một hôm, Mai đọc bài thật lâu, Mai được nhiều điểm, Thảo sẽ vui lắm. Mà hẳn Mai càng vui nhiều hơn thế nữa.

Có lẽ điều mà Thảo chờ đợi đã đến rồi đây. Sáng nay lại đến phiên Mai lên trả bài. Cô giáo như quá quen với những lần trước, nên mỉm cười hỏi Mai:

— Em thuộc bài không?

Mai gật đầu, nhưng đôi mắt không có vẻ sợ sệt như những lần trước. Mai có vẻ tin tưởng lắm. Cô giáo lại cười. Mai vòng tay lại, quay mặt xuống dưới, nhìn các bạn. Và Mai bắt đầu đọc:

— Văn minh người Việt. Người Lạc Việt có nghề đánh cá là nghề chính. Còn nghề nông thì chủ phát đạt. Họ chưa biết dùng cày cuốc, trâu bò. Các Lạc Vương Lạc...

Mai im bặt. Đôi mày nhều lì Mai cố tìm trong óc những chữ tiếp. Cô giáo chờ đợi, Thảo nhìn, cả lớp nhìn Mai.

Hai phút trôi qua, Mai vẫn chưa ra lời. Cô giáo nhắc:

— Lạc tướng...

— Các Lạc Vương, Lạc tướng Lạc... — Mai đọc.

— Lạc hầu — Cô lại nhắc.

— Lạc hầu.

Mai lặp lại rồi im luôn. Mai không nhớ được gì nữa. Nước mắt Mai bỗng nhiên ứa ra. Mai đứng lặng, trên gương mặt Mai bày ra một sự khổ sở ghê gớm. Mai phải chịu cực hình này biết bao lần. Cô giáo vừa phê vào vở Mai vừa nói:

— Cô tưởng lần này em thuộc bài, không ngờ lại như mấy lần trước. Nếu cứ như thế mãi, em sẽ đứng chót lớp. Em phải gắng học nếu hai lần, ba lần chưa thuộc em cứ học mãi, năm lần, mười lần em sẽ thuộc.

Mai nghẹn ngào nói được hai tiếng «thưa cô» nhưng nước mắt làm Mai không có can đảm đứng đó nữa. Mai ứa ra về chỗ ngồi. Mai gục đầu trên vở. Mai khóc rất khẽ, song đủ cho Thảo nghe những tiếng nức. Thảo thất vọng thêm lần nữa. Những lời cô rầy Mai. Thảo tưởng như đó là cô trách cứ mình, có lẽ cô chưa hiểu Mai đâu, cũng như Thảo, như cả lớp, chưa ai hiểu được Mai.

Mai vẫn cứ khóc, khóc trong tiếng giảng bài của cô. Và đến lúc tiếng chuông reo tan học, các bạn xôn xao thu xếp ra về, Mai vẫn còn gục đầu khóc. Thảo không buồn cất sách vở, nhìn lên Mai ái ngại. Thảo thương Mai vô cùng. Bây giờ, Thảo cảm thấy mình cần phải làm quen với Mai. Thảo chưa có bạn. Mai hẳn là cũng chưa có bạn. Nếu Thảo được làm bạn của Mai, Thảo sẽ hiểu tại sao Mai không thuộc bài, và Thảo sẽ tìm cách giúp đỡ Mai.

Nhưng làm quen Mai bằng cách nào? Nếu Thảo đến trước mặt Mai, mở lời một cách máy móc: Mai à tớ muốn làm quen với bồ thì với Mai, Thảo sẽ là một đứa vô duyên nhất đời. Nếu Thảo cho Mai một cánh hoa ép, hay một gói ô mai, một cây kẹo mút...? không được, vì Thảo biết lúc này Mai chẳng ưa thích một thứ gì. Thảo phải tỏ ra tế nhị một chút mới gây được cảm tình với Mai. Trên kia, Mai vẫn khóc. Bạn bè về đã gần hết. Thảo còn bàn khoăn nơi đóng sách vở bề bộn. Cho đến lúc cái Sơn đến bên Thảo giúp về, Thảo đành đứng dậy xếp sách vở vào cặp. Bỗng Sơn la lên:

— Cái gì ở trong quyển Bài Học Lớp Nhì của bồ rơi ra kia!

Thảo cúi xuống đất tìm kiếm. Mắt Thảo bỗng sáng lên. Vật này sẽ giúp Thảo làm quen với Mai: cái lá — vàng, Lá Thuộc Bài.

2

KHÔNG ai hiểu mình hết, cả cô giáo, cả các bạn, cả Thảo — và ngay đến chính mình cũng không hiểu tại sao mình như thế. Ôi

trời, mình ước ao con số 8 thật uyển chuyển, thật dễ thương lắm cạnh bài học của mình, thật là một hão vọng quá lớn lao. Mình biết phàn nàn với ai đây? Mà có gì để mình phàn nàn không? Trước sau gì mình cũng chỉ là con nhử lười biếng, không thuộc bài. Trước mặt cô, mình thấy mình tội lỗi. Bên các bạn, mình xấu hổ vô cùng. Mới vào học một tuần thôi, mà mình lãnh đủ bốn lần con số 2 nhục nhã trong vở rồi. Có ai biết mình khổ sở không? Mỗi sáng đến trường, lang thang trong sân, e dè trước lớp, mình thấy ngại ngùng với cả những bàn ghế vô tri, với đèn quạt, với bảng đen. Đùa nào có lười đến nỗi tắt nửa chừng trong giờ học? Quạt đây có tệ đến nỗi ngừng quay thình lình như mình đã im bất một cách trơ trẽn giữa lúc bài học chưa chấm dứt? Tự nhiên mình thấy sợ quá, những bàn những ghế những quạt, đèn



và số điểm. Nhưng, vẫn như cái máy, mình phải đến ngồi ở ghế, xa lạ với xung quanh, và hồi hộp lo sợ lúc có bước vào.

Ôi, nhục nhã ghê gớm, chính là buổi sáng nay. Cái gì đã khiến mình mất đầu mặt dạn chững tỏ rằng mình thuộc bài? Mình chắc chắn lắm mà, bài Việt sử rất thuộc. Mình thấy rõ ràng từng chữ cơ mà! Nhưng các chữ « Lạc vương, Lạc tướng, Lạc hầu » làm cho bao ý tưởng ngưng tắt trong óc mình rồi. Mình không biết đọc gì nữa, bao nhiêu chữ « Lạc » quay cuồng trước mắt, mình cố gắng đảo bới trong trí nhớ, nhưng hết hy vọng. Có nhắc đến tai chữ nào, mình lặp lại chữ đó, rồi thôi. Trong trí nhớ mờ mịt như sương mù của mình, lòng buồn muốn vào chữ, muốn vào công chuyện. Rồi mình nhận lãnh lời trách móc của cô giáo, dĩ nhiên. Con số 8 đẹp để lại một lần đi xa mình. Mình khóc không biết bao nhiêu, lâu mấy phút? chỉ biết rằng từng chữ gõ thật thẳng trong vở mình đã loe loẹt những lời phê của cô và con số 2 ác hại — viết bút nguyên tử đỏ — không nhoè, chúng vẫn bày rõ trước mắt mình với ý đe dọa.

Khi về đến chỗ ngồi, lật trang vở ra, mình thấy những dòng chữ thật quen thuộc, mà sao mình lại quên đi? Đây này, các Lạc vương, Lạc tướng, Lạc hầu chia nhau đất để cai trị, cha truyền con nối. Đây này, mùa giáo đa thân; tục về mình, nhuộm răng, búi tóc... mùa xuân mở hội vui chơi, dùng trâu cau trong lễ cưới... Đây này, đàn ông đóng khố, đàn bà mặc váy, chưa biết dùng giày dép (1). Rõ ràng quá, cô đã giảng đến hai lần, mình

đã học rất kỹ... Nhưng sao mình chỉ nhớ có hai câu? Khi nước mắt khô, mình mới nhớ ra rằng: hai câu đầu mình học đến ba lần, nên thuộc. Còn cả đoạn sau, mình đã học trong một mồi. Đúng là mình đã ngủ gục trên bàn, những chữ như lao xao trong óc mình. Mãi đến lúc bé Tư cựa mình khóc thét lên, mình thức dậy và phải vào mừng dỗ em ngủ. Thế là hết thì giờ cho mình học.

Đêm đó mà cũng về thật trễ, thật khuya như bao đêm khác. Khi má về, mình phải dọn cơm lên cho má ăn, trước đó mình và các em đã ăn xong rồi. Má ăn chè đỗ. mình tủi thân ghê gớm. Má chè là phải, vì những món ăn mình nấu quá tệ. Canh thì mặn chát và cá kho thì lại phèo. Nhưng má không nghĩ lại cho mình. Mình mới chín tuổi đầu, tay chân còn vụng về yếu ớt, má đi giao cho mình hết cả công việc vì mình là chị cả mà, chị cả thì phải làm hết, nếu không thì ai làm cho? Sáng dậy mình giặt quần áo cho má, cho mình, bé Ba và bé Tư. Giặt vừa xong là đến giờ đi học. Trưa và chiều, với cái lò dầu đặt dưới đất, mình lo các món ăn — tạm gọi là « món ăn » nhưng chẳng có thứ nào ra hồn — Buổi chiều vui đàn quét dọn, rửa tắm cho hai em. Má đi suốt ngày, không về ăn cơm với các con. Tối khuya má mới về, ăn qua loa rồi đi ngủ. Việc dỗ bé Tư ngủ lại là việc của mình. Cho đến khi không còn ai thức cả, là lúc mình mang vở ra học, thì đã mệt rồi mình không còn sức để ngồi nữa, mặc cho chữ nghĩa rơi vào trong trí nhớ mịt mùng.

Ôi nếu ba mà biết được mà vẫn thương bỏ con cái ở nhà để đi

đánh bạc, chắc là ba sẽ buồn lắm !
Và nếu ba biết tháng đầu niên học này mình bị hạng thấp, hẳn ba càng buồn hơn. Ở Ban mẹ thuật xalac ba đâu có hay biết bao nhiêu thay đổi ở nhà. Nào chiếc đồng hồ lớn ba treo trên tường, nào chiếc radio và mấy món nữ trang của má đã bị cầm, bị bán rồi. Nhưng không như những gia đình khác, khi có sự cầm bán là con cái được sung sướng hơn nhược đang này mình thấy càng ngày mình càng thêm nhiều công việc nặng. Và bé Ba, bé Tư, không được mà săn sóc đến miếng ăn giấc ngủ như ngày xưa — ngày ba còn ở nhà. Bao nhiêu tiền — tiền ba gửi về, tiền cầm bán đồ đạc — mà đều đem đến sông bạc. Để rồi có đêm mình thấy má về, mắt quầng thâm, má cau gắt với các con. Má không buồn đề ý đến bé Tư ốm đau, bé Ba té trầy đầu gối. Và chắc là má cũng không buồn nghĩ rằng sự học đối với con cái má là cần ghê lắm. Giá ba đừng phải hành quân miền rừng núi xa giá thì cuộc đường thay đổi chóng vọt giá đừng tăng vọt đề mà không thấy gia đình thiếu thốn, thì đâu đến nỗi. Bé Ba, bé Tư không phải là lết hẳn thic vì thiếu má — và mình đâu phải mang danh là đứa học trò ngu dốt, lười biếng nhất lớp thế này. Cờ bạc là cái gì mà lười cuốn ma dữ vậy ? Má đi suốt ngày, mà không nghĩ gì hết — kể cả chính thân má nữa. A đúng rồi chứ là có giáo cũ ở lớp ba có dạy mình năm ngoái : «Cờ bạc là bác thằng bần».

Mình không muốn nghĩ nhiều đến chuyện này nữa, vì càng nghĩ mình càng thấy thiếu kém, thua sút nhiều đứa trẻ khác. Ngày mai có Công dân, không đến phiên mình

trả bài nhưng mình vẫn phải học chữ ! Ba đã dặn là dù không trả bài, không làm bài kiểm, mình vẫn không được bỏ quên, vì mình học cho mình mà. Bé Ba, bé Tư đã ngủ say. Má vẫn chưa về. Nhưng tối nay mình không thấy rã rượi mệt mỏi như bao đêm khác. Tự nhiên mình thấy tỉnh táo, và tìm gặp một sự an ủi lớn — là vì mình thấy cái lá thuộc bài trong sách của mình. Cái lá không có gì đặc biệt, trừ màu xanh rất đậm. Thế mà Thảo nói với mình rằng nếu ép lá vào vở mình học bài sẽ mau thuộc như Thảo vậy. Thảo để mền ghê đi, Thảo đến gần mình khi mình còn đang khóc thút thít. Giọng Thảo thật êm, thật ngọt — Mai nè, Thảo có cái này tặng ấy, ấy nhận nghe ! Cái lá này, Thảo hái ở dọc đường ép sách lâu ghê rồi. Người ta gọi là cái «lá thuộc bài» đấy. Thảo ép nó, nên Thảo học bài mau thuộc ghê. Ấy thử ép vào sách xem sao nhé ! — Không biết có một cái gì làm mình thấy mền Thảo quá, giống như hai đứa đã là bạn với nhau từ lâu. Mình mắc cỡ ghê, mình chả biết nói gì với Thảo, vì nước mắt nó cứ chảy ra hoai — chắc là xấu lắm — Mình run run cầm cái lá, ép hèn vào sách. Chỉ nói được tiếng «cám ơn», rồi mình vùi ôm cặp chạy hèn. Ôi chao, mình vừa thẹn, vừa sung sướng.

Bài Công dân hôm nay hình như dễ học lắm. Những chữ rất thường đâu có gì khó. Mình đọc như đang hát một bài hát quen thuộc. Có lẽ cái lá thuộc bài sẽ mang đến cho mình một phép lạ. Mình sẽ mau thuộc bài, dù cho mình phải làm nhiều công việc đến đâu. Hay, cái lá ấy là... một bà tiên, bà tiên của học trò?... Ô, mình thấy những

chữ trước mặt nhòa dần, và chúng nhảy múa, để kết lại thành một vòng mây. Cái lá thuốc bài bỗng biến thành một bà tiên, với chiếc áo rộng màu xanh rất đậm. Tâm trí mình như lâng lâng, tay chân mình cứ động không thôi. Nhưng mắt mình thì không rời hình ảnh của bà tiên...

3

MAI khóc như chưa bao giờ được khóc. Lần này cô giáo lại rầy Mai, nhưng hơn thế nữa, cô nói cho cả lớp biết rằng lười như Mai đến thế là cùng. Có cô hỏi Mai tại sao cứ thế mãi, làm sao Mai trả lời được? Giữ em, trò nào chả giữ em? Làm việc nhà, trò nào lại ngồi không? Từ lớp năm, ai cũng học những bài ám đọc khuyến phải đỡ dân cho cha mẹ. Còn nếu Mai kể lẽ hoàn cảnh đặc biệt của Mai ra, thì Mai xấu hổ lắm, mà vô tình Mai lại để cho mọi người nghĩ xấu cho mẹ của Mai. Nên Mai im lặng, nghe cô giáo ra, nhìn bạn bè khinh bỉ. Nhưng Mai thấy Thảo đang gục đầu buồn bã. Thảo ơi! Mai nào có muốn thế! Mai cố gắng làm mà! Cái lá thuốc bài của Thảo đó, ngày nào Mai cũng đem ra ngắm nghía, Mai để thật gọn trong sách, Mai tin nó giúp Mai thuốc bài. Nhưng không có phép lạ nào cho Mai hết, đêm đêm Mai vẫn ngủ gục trên bàn, óc Mai nặng trĩu, Mai tối tăm quá đi! Không bài nào Mai thuốc đến ba câu. Mai phải đọc đi đọc lại, từng chữ, mà sao chúng rơi rớt đầu mắt, đề khi đứng trước mặt các bạn, run rẩy bèn cô, Mai không tìm được một chữ nào trong đầu. Không ai hiểu Mai hết, kể cả Thảo nữa, vì Mai không bao giờ kể

cho Thảo nghe nỗi khổ của mình. Thảo tin ở cái lá thuốc bài, Mai cũng tin ở cái lá thuốc bài. Nhưng cái lá thuốc bài không giúp gì cho Mai giống như nó đã giúp Thảo luôn luôn đứng hạng cao.

Mai sợ những cái nhìn xoi mói của lũ con Sơn, con Hà, con Thu, Nên chờ chuông reo tan học, Mai vội vã ôm cặp đi ra ngay sau khi vừa đi ngang qua bàn Thảo, Mai nghe Thảo gọi lại:

— Mai, chờ Thảo một tí Thảo nói cái này.

— ...

— Mai ơi, chắc cái lá thuốc bài Thảo cho Mai nó... sao sao ấy. Để .. Thảo đi đọc dương, Thảo hái cái khác cho Mai, chịu hông?

Mai ghen ngào:

— Thôi, Mai không cần đâu. Mai... chán học rồi!

Mai bỏ chạy ra khỏi lớp. Đầu óc Mai rối bời, tự nhiên Mai thấy hận tất cả, hận luôn cô giáo, hận Thảo, và hận luôn cả mẹ của Mai.

Đường về nhà tự nhiên như xa lạ đối với Mai. Nang chơi gắt gáy làm Mai nhưc đầu ghê gớm. Mai tưởng nếu có một ai đẩy nhẹ Mai một cái, hẳn Mai sẽ quy luôn giữa đường. Nhưng không, Mai vẫn lầm lũi bước đều về đến nhà, như một cái máy.

Bé Ba đứng đón Mai ở cửa, gương mặt hơi hãi:

— Chị Hai, bé Tư nóng đầu, bé Tư làm kinh...

Mai chạy bay vào nhà vắt cặp lên bàn, bé Tư nằm trên giường, mặt xanh ngắt, đôi mắt lác thần.

Người hàng xóm trao lọ dầu cho Mai, nói :

— Em hết làm kinh rồi cháu, nhưng còn một lúm cháu đắp mền cho em, rồi đừng gây tiếng động kéo em giặt mình.

Mai lí nhí cảm ơn bác hàng xóm, rồi ngồi xuống bên em. Lần đầu tiên Mai phải săn sóc một người bệnh thế này. Mai chẳng biết làm gì cả, chỉ biết thoa dầu ở hai chân bé Tư mong cho em ấm áp lại. Tội nghiệp bé Tư quá, bé mất cả nét tinh anh. Bé gọi vài tiếng « má », làm Mai tủi thân ghê gớm. Giữa lúc này mà không có má ở bên cạnh, Mai thấy trống vắng quá ! Mai biết làm gì cho em hết bệnh đây ? Mai chỉ còn cách ôm em vào lòng, và nước mắt Mai ướt nhoe.

... Buổi tối má Mai về. Má ngạc nhiên khi thấy nhà cửa tối om, không một tiếng nói. Má hoảng hốt bật đèn lên...

Bé Ba nằm co ngủ trên giường. Bên cạnh Mai ngồi ôm bé Tư con thêm thiếp. Tập vở bữa tối trên bàn Mai. Lũ trẻ đã ngủ từ hồi chiều, quên cả ăn — vì quá mệt và buồn —

4

BÉ Tư lành bệnh, chờ bàn tay của má. Một tuần liền, má ở nhà săn sóc cho bé, chờ bé đi chích thuốc, uống thuốc. Nhưng rồi má không đi đánh bặc trở lại nữa. Bà viết thư về kể chuyện khô cực ở miền núi. Má đọc thư ba cho chị em Mai nghe, đôi mắt má trĩu buồn. Hình như má có vẻ suy tư ghê lắm. Má nghĩ gì trong đầu, Mai không biết. Nhưng có một điều làm cho Mai thấy vui rộn lên, đó là sự triu mến chăm

sóc của má đối với các con. Má không giao cho Mai giặt đồ, nấu bếp nữa, vì đã có má ở nhà làm hết rồi. Má săn sóc bé Ba, bé Tư như xưa, mà nhất định sự săn sóc của má hơn hẳn sự vụng về của Mai. Mai thấy căn nhà mình rộn rã tiếng nói cười. Má nhắc cén ba luôn, và má giục Mai viết thư cùng với má để thăm ba.

Tối nay khi má dỗ bé Ba, bé Tư ngủ say, má đến bên Mai đang ngồi học ở bàn. Má vuốt tóc Mai mà đôi mắt long lanh. Má như muốn nói điều gì ? Nhưng má thấy Mai còn nhỏ quá, Mai sẽ không hiểu ý má, nên má khô mở lời ? Không đâu má, con hiểu hết má. Con vẫn thương má vô cùng.

Má không nói những điều Mai dự đoán, mà má đưa tay giữ từng trang vở bài học của Mai. Những lời phê của cô giáo — bằng mực nguyên tử đỏ chói — và những con số 2 ở mỗi bài học đập vào mắt má. Luôn cả những chữ gò thật thẳng bằng bút mực xanh đã bị nhòa nhợt vì nước mắt của Mai cũng hiện trước mắt má. Má nhìn đó đăm đăm, rồi nhìn Mai. Mai không biết lấy gì để đo lường sự thương yêu trong ánh mắt của má. Có người hiểu Mai rồi ! Chính là má ! Má sẽ chẳng bao giờ nghĩ cho Mai là đứa lười học. Đã lâu rồi, Mai thêm được gần bên má, được má âu yếm, cũng như Mai đã thêm được lãnh con số 8 để yêu trong tập.

Tự nhiên má ôm Mai, má hỏi Mai đang học bài gì. Đây này, môn Vệ sinh đó má, ngày mai cô giáo gọi Mai lên đọc bài. Mai sợ lắm, những lời chê trách, con số 2 không đẹp, tia nhìn của bạn bè, nét buồn rầu

của Thảo.. Mai ngu lắm, mà à. Bài nào Mai cũng không thuộc, Mai xấu hổ quá! Tri nhớ của Mai mịt mờ như sương. Mai muốn khóc... Nhưng má đã cầm vở Mai lên, mà giảng lại bài cho Mai — từng câu, từng chữ — Mà bắt Mai học mỗi câu ba lần, rồi cả bài, và má bảo Mai đọc lại. Mai đọc hết bài rất trôi chảy. Má siết mạnh tay Mai. Mai muốn reo lên, và muốn khóc vùi trong lòng má.

5

CON SỐ 8 nắm gọn gàng bên bài Vệ sinh, kèm theo những lời khen của cô giáo làm Mai sung sướng đứng lặng. Mai thấy cái hãnh diện của kẻ thuộc bài. Mai thấy mọi người như mến phục Mai, cô giáo hơi ngạc nhiên như lấy làm hài lòng lắm. Bàn ghế đèn quạt và băng đen như cũng nhìn Mai triu mến. Có lẽ sự thật không đến nơi thế đâu, nhưng tri tưởng tượng của Mai, theo sự vui mừng, làm cho Mai thấy mọi vật như cùng vui với mình. Từ nay về sau sẽ không bao giờ Mai khóc vì không thuộc bài nữa, và Mai sẽ lên hạng, Mai được mọi người yêu.

Sự thuộc bài của Mai làm Thảo vui mừng. Thảo tin rằng nhờ cái là thuộc bài của Thảo cho, mà Mai học chóng thuộc. Thảo cũng hãnh diện, cái hãnh diện của một kẻ biết giúp đỡ người khác — nhất là giúp cho một người bạn thuộc bài. Thảo cũng tin cái là thuộc bài là một bà tiên...

Nhưng Thảo không biết — và cả Mai cũng chưa biết — rằng cái LÀ THUỘC BÀI ấy, hôm bé Tư bị bệnh thỉnh lồi, Mai đã hoảng hốt vất

EM 16

Thưa qua rồi đóng này về mười
Mắt ngáy tròn ngơ ngác bước
Viễn « ó mai » phong kín chuyện
Mỏi mấp máng nu hồng vừa chớm
Em xa rồi cái ngày ư lần lưa
Nũng nịu hoài xin mẹ li « ó
Buồn làm sao khi mẹ cứ mắng
« Hư lắm nhe ! « Ó mai » gì mãi
Má! nghe buồn khi chiều về
Tóc xỏa dài mi mắt vùi đưa cao
Chiều về kia mới thoáng buổi
Em còn bé lúc vẫn cao đuổi ngựa
Mười sáu lần rồi đóng qua
Mắt nai lơ ngơ ngác chợt vương
Giọt lệ sứa nơi khóe mắt bỗng
Em xỏa tóc đuổi ngựa cao buồng
Và làm dáng với tuổi đời xa lạ
Mười sáu tuổi rồi biết dấu
Cái thêm hoa trên ao trảng ngọc
Mong thăm mãi tuổi buồn đóng
mười sáu

HUYỀN KHANH

cập lên bàn, sách vở bị tuột ra, nó đã rơi xuống đất và, mất tích từ đó...

NGUYỄN THỊ MỸ THANH

hồi hộp



— Cô giáo mới ra trường

SÁNG nay đồng hồ gõ sáu giờ là tôi dậy và chui ra khỏi màn, như thế là hôm nay tôi dậy hơi muộn đấy, chả vì hồi hôm tôi thức hơi khuya, mặc dù mới chín giờ là tôi sửa soạn ngủ rồi. Tuy đi ngủ sớm thế nhưng không tài nào tôi chợp mắt được vì đầu óc của tôi miên man nghĩ đến chuyện: Mai này mình đi chọn nhiệm sở.

Sau bốn năm miệt mài ở trường đại học Sư phạm, và với cả sự cố gắng của tôi đã đem lại một kết quả làm tôi hài lòng: tôi ra trường đứng thứ năm.

Tôi nghĩ đến việc chọn nhiệm sở và lãnh sự vụ lệnh của tôi, không biết tôi được đưa về tỉnh nào, quận nào đấy, nơi nào có trung học và có lớp đệ nhị cấp là có chúng tôi. Mặc dù với tuổi hai mươi hai nhưng tôi rất khờ khạo về chuyện đời. Ba mẹ tôi lo lắng cho tôi không biết tôi ăn ở đâu, vì tôi là gái, và ba tôi còn nghĩ đến nơi tôi sẽ đến có được yên hay không, mẹ tôi gọi tôi đến và dặn dò những nơi nào không

nên chọn, nơi nào khá bình yên vẫn... vẫn...

Tôi cảm thấy hôm nay thật sự mình đã trưởng thành, dù sao mai đây tôi sẽ là một cô giáo tốt nghiệp đại học sư phạm nhưng sao tôi bỡ ngỡ quá, không biết học trò tương lai của tôi ra sao hiền lành hay nghịch phá.

Đang cho đồng tư tưởng chầy xuôi, thì tôi nghe đồng hồ gõ bảy giờ tôi sửa soạn thật nhanh và mười lăm phút sau tôi thừa ba mẹ tôi và dắt chiếc xe đạp ra khỏi ngõ.

Ngồi trên yên con ngựa sắt, tôi mới thấy nó già cỗi làm sao, các lớp sơn loang lổ và trở thành những hình thù lập thể khó coi, yên ngựa sứt sịch, chuông không còn thanh dai nữa, khi ngựa sắt của tôi chạy tôi nghe nó thò khò khò cốt két... cốt két... Dù sao ngựa này cũng đã đỡ chân cho tôi gần tám niên học rồi, thử tôi mới lên đệ Tứ Gia Long.

Nửa giờ sau tôi có mặt tại

Viện đại học. Bạn bè tôi lựa thưa vài đứa, tôi xem đồng hồ thời thấy chưa tám giờ. Bạn Lý Hòa chúng tôi chỉ có ba đứa con gái và gần bốn mươi người con trai, tôi nhìn quanh chưa thấy chị nào tôi.

Tôi đứng dựa gốc cây và nghe lỏm vài câu chuyện các anh bạn hơi lớn tiếng. Người này thích về tỉnh nhà, anh kia muốn ở gần Sài Gòn để học nữa, anh khác nói đi xa để « làm ăn » hơn...

Chín giờ chúng tôi bắt đầu chọn nhiệm sở, theo thứ tự thứ hạng ra trường. Đến lượt tôi, tôi quên mất lời mà tôi dặn, đọc tên Tỉnh nào, cũng như Tỉnh này. Cuối cùng tôi chọn về Vĩnh Bình. Sau khi ký tên nhận sự vụ lệnh tại chỗ tôi ra ngoài với tinh thần nhẹ nhõm và sung khoái.

*

VỀ đến nhà cũng vừa lúc ba tôi đi làm về. Chưa kịp thay áo ngắn, tôi khoe với ba mẹ tôi riu rít và trình cho song thân tôi xem sự vụ lệnh của tôi, các em tôi vây quanh để nhìn tờ giấy:

Má tôi vụt nói hơi lớn:

— Sao con lại chọn tỉnh này, tỉnh này báo chí đăng là bị pháo kích mỗi ngày.

— Má ơi, con nhớ là Việt Cộng pháo kích trúng cột cờ trường vừa khi tan học, mới hôm nào đó má.

Đứa em lớn của tôi xen vào.

Ba tôi xây qua nhìn tôi, có lẽ người nhìn thấy những giọt mồ hôi

còn lấm tẩm trên trán tôi, ba tôi thở nhẹ nhẹ:

— Tôi tưởng con nó đậu cao như vậy ít ra cũng được ở gần Sài Gòn, nào ngờ. Thời cũng là phần số nó phải đi xa chúng ta bà ạ.

Mẹ tôi dịu giọng lại:

— Về Vĩnh Bình con nó ở đâu, khổ quá.

— Con nhớ ở Vĩnh Bình có Di Tư nào mà có bà con họ xa với má đó, hay là má gọi em con ở đó đi.

Tiếng của chị ba tôi xen vào.

Ba tôi gật gù:

— Con ba nó nói cũng được đó bà.

Thằng út em tôi sốt ruột:

— Má ơi con đói rồi má ơi.

Ba tôi ra lệnh:

— Chuyện đâu còn có đó, lo cơm đã, chiều hai giờ ba phải đi làm.

*

SAU một đêm ba mẹ tôi bàn tính, quyết định để má tôi đưa tôi đi trình sự vụ lệnh. Chị tôi phải xin nghỉ ở nhà vài hôm lo cơm nước.

Vật dụng cần thiết của tôi xếp gọn trong vali nhỏ và cái xách tay.

Chúng tôi lo đi xin sách ở các nhà xuất bản, sau một buổi đạp xe gần cả cặp giờ, tôi khệ nệ ôm về nhà gần hai mươi quyển vừa giáo khoa vừa bài tập của gần mười tác giả.

Hai hôm sau, sau khi trình sự vụ lệnh cho ông Hiệu Trưởng trường và mẹ tôi đã gọi tôi cho người Di bà con, mẹ tôi lại trở về Sài Gòn. Tôi được nghỉ mười ngày, tôi đưa

mẹ tôi ra xe, tôi về nhà người bà con, tôi cảm thấy lạc lõng giữa các anh chị bà con xa lạ này. Tôi nhớ nhà da diết, nhớ ba tôi, mẹ tôi, các chị tôi, tôi nhớ tiếng cười tiếng hét lúc giỡn của đám em tôi, nhớ thằng út hay những nhéo hay phá phách của tôi, tôi nhớ con đường từ nhà tôi đến trường, lớp học, bạn bè của tôi. Những chuyện vui buồn lần lượt diễn tiến không thứ tự hiện ra trong đầu óc tôi.

Di Dượng và các anh chị tôi rất tốt, sợ tôi nhớ gia đình nên cứ gọi chuyện cho tôi nói hay chọc phá cho tôi cười, các anh nhỏ của tôi kể lại chuyện nghịch đùa trong lớp và cười lên như nắc nẻ.

*

TIẾNG chuông reo báo hiệu vào học, tôi dự lễ chào cờ xong thì được ông Giám học dắt vào lớp và giới thiệu.

Tôi cảm thấy tay chân thừa thãi trước gần sáu mươi cặp mắt nai tơ trên khuôn mặt mồm mỉm của các em còn lộ hẳn nét vừa nghịch ngợm pha chút thích thú và hơi sợ hãi.

Đưa ông giám học ra khỏi lớp, tôi trở vào giữa tiếng ào ào nhỏ nhỏ nổi lên.

Tôi cố lấy lại bình tĩnh để giáo đầu với các em vài lời cần thiết.

Hôm nay không phải là lần đầu tiên tôi đứng trước các em nhỏ chưa quá mười tám tuổi. Suốt bốn năm trên đại học sư phạm tôi đã nhiều lần đi dạy thử qua nhiều trường ở đô thành trong các buổi thực tập. Nhưng lúc còn là sinh viên, các buổi dạy đều có bạn bè và thầy chúng tôi theo, có thể vì

vậy mà tôi chưa luống cuống trước đám đông học sinh như hôm nay.

Non hai mươi phút sau là tôi lấy lại được bình tĩnh hoàn toàn. Tôi giảng bài một cách suông sẻ và chậm rãi.

Sau hai giờ tôi phải đổi lớp, tôi đi qua lớp khác giữa các cặp mắt trong cũng như ngoài lớp chăm chỉ ngó theo pha lẫn một chút xa lạ và tò mò, tôi nghe vài tiếng nổi lên :

— Cô giáo mới ra trường.

— Không phải, dường như ở Sài Gòn đổi về...

— Hoa xem chừng cô này không khó lắm mấy chị ơi.

— Nhưng chưa chắc cô đã dễ đâu nhé.

— Cô sao giống tui mình quá, không chừng diện gì hết vậy, cũng áo trắng như tui mình, lại đôi giày trắng, nếu cô lại sắp hàng chung với tui mình trước cửa lớp, đồ ai biết được ai là trò ai là cô. Tôi hơi dừng lại, khi nghe câu nói này và một cái gì chặn ngang cổ tôi, làm tôi nghẹn lại, lâu lắm rồi tôi đâu có dịp sắp hàng trước cửa lớp để chờ thầy cô tới tới để nhìn chúng tôi vào lớp. Ngay buổi học cuối cùng ở trường Gia Long, tôi không còn dịp nào để so hàng nữa, và ngày hôm nay tôi hoàn toàn mất hẳn cơ hội.

Nhìn lại dĩ vãng, tôi nuối tiếc khoảng đời học sinh vô tư và vàng ngọc của tôi. Hôm nay trong lớp học tôi đã đổi chỗ đứng và tôi thấy giờ đây tôi hoàn toàn đánh mất tuổi thơ.

TRẦN TRÚC SƠN



mới lớn

Em mới lớn như thông non mọc
thẳng
Nét trang đài còn ngượng ngáp
làm quen
Má mới hồng mới mới thắm màu
son
Mắt mới biếc và tóc dài theo tuổi
Em mới lớn nhìn ấy thơ lần cuối
Vẫy tay chào kỷ niệm nhỏ đơn sơ
Nhìn tương lai em hồi hộp đợi
chờ
Ngày mai đó ra sao em có biết?
Xin một lần với muôn lời tha thiết
Mơ làm sao, em; chim nhỏ hồn
nhiền
Mắt trong xanh xin đừng vương
ưu phiền
Mới hãy chớm na duyên cùng
năm tháng
Hãy biết hằng say như mặt trời
buổi sáng

Và dịu dàng như gió nhẹ buổi
chiều
Đoan trang nhưng không mang
tiếng làm phiền
Yêu lý tưởng nhưng không quên
bè bạn
Mơ làm sao, em: Thiên thần sáng
láng
Bước giữa đời mà mắt ngắm
trăng sao
Với tha nhân em vui vẻ đón chào
Với Thượng đế, em cúi đầu cảm
phục
Em là Thiên thần nằm trong
tay Hạnh phúc
Và nâng nĩa trao tặng những ai
quen
Em biết cúi đầu khiêm tốn trước
lời khen
Biết vui vẻ nghe phê bình trách
móc
Biết chia sẻ với những ai mệt
nhọc
Biết mỉm cười cùng ai thiếu tình
thương
Tâm hồn em trong suốt tựa giọt
sương
Cương quyết giống đá hoa cương
vững chắc
Em mới lớn, đáng yêu từ ánh mắt
và dễ thương từ mái tóc buông
dài
Nhớ nghe em, đường dẫn tới
tương lai
Em hãy rắc cho hoa hồng ngợp
tối.

QUYÊN DI



KHI HO AN CHAY

● MINH QUÂN

DÀN bộ lạc Ông Thê vào thời xưa vẫn tin tưởng rằng tất cả mọi vật trong trời đất đều thuộc loài người có một linh hồn như người vậy. Chẳng hạn đối với họ núi đá là một sơn nhân, gấu là một người vùng hoang đảo, cá là một người ở thủy cung, còn cây là một người rừng....

Vào thời xa xưa đó, có hai anh em, anh tên là Sâm Lâm và em tên là Di Lâm. Họ sống thuận hòa dưới mái nhà song thân. Tuy hai người tính nết không giống nhau song rất thương nhau.

Một ngày kia, cha già của họ lâm trọng bệnh. Anh em dốc tâm chạy chữa nhưng ngày tháng qua bệnh cha già vẫn không lui. Tuy vậy, người cha không tỏ vẻ buồn rầu, gọi hai con lại bên giường và dặn:

— Các con chờ bận tâm. Ta biết mệnh ta. Người già phải chết, đó là luật tạo hóa, chống chọi vô ích. Ta chỉ mong các con phải nhớ lời ta lúc lâm chung này mà cư xử với nhau cho phải đạo. Được như vậy, dưới tuyến đài ta mới yên tâm. Trong khi săn bắn, trong lúc vui chơi, lúc nào hai con cũng nhớ đừng rời nhau nửa phút. Có như thế, đưa kia gặp nạn, đưa này mới có thể tiếp cứu kịp thời. Cả hai đưa phải nhìn cùng một hướng. Nhất là Di Lâm, con có tính bất nhất, bông lông, đừng bao giờ quên lời cha dặn.

Cả hai anh em đều phục xuống giường cha, cùng khóc và cùng hứa xin tuân lời trần trời cuối cùng. Người cha lấy làm mãn nguyện, tắt thở trong một nụ cười sung sướng.

Sâm Lâm và Di Lâm xé khăn trắng quấn lên đầu để tang cha. Chúng tự tay khâu liệm và đặt cha trong một áo quan do chính họ đào gỗ và đóng lấy. Chúng cũng từ chối sự giúp đỡ của mọi người, thân hành mang xác cha ra một cánh đồng, đào huyết chôn cha; họ còn cẩn thận đặt chân cha quay về hướng đồng để ông có thể thấy mặt trời.

Rồi liên tiếp trong ba tháng như thế, ngày nào hai anh em cũng mang thức ăn đến huyết để nuôi dưỡng linh hồn người quá cố đúng như tập tục.

Sau đó, họ phải trở về, chuẩn bị lên đường săn bắn để phụng dưỡng mẹ già.

SÂM Lâm đi trước, Di Lâm theo sau. Tuy cha đã dặn: cả hai hãy nhìn về một hướng để dễ dàng tiếp cứu cho nhau, nhưng chỉ mình Sâm Lâm tuân lời dặn mà thôi. Di Lâm thì quay sang phải, quay sang trái, nhìn trước chân lại đảo mắt qua sau vai, thật y như anh chàng chưa từng nghe lời cha dặn bao giờ.

Bỗng, sột một tiếng, Di Lâm giật mình nhìn trước mặt, thì: chao ôi! một con cọp to lớn từ bụi rậm nhảy ra phóng thẳng đến trước mặt Sâm Lâm. Sâm Lâm không kịp rút dao ra, cũng không có thì giờ đưa lao lên đỡ. Di Lâm phía sau có thể tiếp cứu anh, nếu hắn bình tĩnh. Song tim Di Lâm đập mạnh trong lồng ngực vì sợ hãi. Bởi cái lời cha dặn tim hắn đã hóa thành tim thổ mấu rồi. Một con thổ không bao giờ biết chiến đấu,

nên trong tình trạng nguy ngập đó, Di Lâm chỉ còn có một cách bèn hạ nhất — mà người trong bộ lạc hắn không bao giờ tha thứ là quý xuống xin cọp dung tha sinh mạng anh mình. Mất nhắm kín, toàn thân rục lên bần bật, Di Lâm thành khẩn van nài cọp dữ như van nài một linh thần.

Di Lâm quỳ như thế rất lâu và khi nó ngừng đầu lên, mở mắt ra thì chao ôi! kỳ quái làm sao: cọp dữ lẫn anh nó đều biến mất không còn một chút dấu vết gì, không dấu chân, không vết máu...

Di Lâm lo lắng, gọi to:

— Anh Sâm...Lâm...m! Anh Sâm...Lâm...m!

Mặc cho nó khăn cò gạo, rừng già vẫn im lặng, không một tiếng trả lời, ngoài tiếng dội của nước thành bằng đá như mĩa mai, chế diễu tên hèn nhất, bỏ anh trong cơn nguy hiểm.

Di Lâm nức nở khóc. Không có anh mình, mình sẽ ra sao? Bộ lạc sẽ nghĩ thế nào khi mình trở về đơn lẻ một mình? Làm sao mình trả lời họ? Làm sao xóa sạch nhục nhã này?

Đó là chưa kể từ nay, Di Lâm phải thay anh nuôi em và nuôi mẹ, một mình, không ai giúp đỡ trong khi nguy hiểm, khuyến khích lúc gặp khó khăn. Nghĩ đến đó, Di Lâm lau nước mắt vì nhớ ra mẹ và em đang đói ở nhà. (Trong ba tháng lo thờ phụng cha thực phẩm trong nhà cạn sạch) Di Lâm phải gánh lấy bổn phận, từ đây.

Di Lâm bèn gượng đứng lên, quay lui để xem xét các bẫy do anh em nó đặt trước khi anh nó bị mất tích.

Trong một cái khúất sau bụi rậm, Di Lâm mừng rỡ thấy có một con sóc móc chân vào đó. Dù sao, con sóc đó cũng đủ cho mẹ và em trong một bữa... Di Lâm yên tâm lắm, nhẹ nhàng đến gần con vật, toan tháo bẫy, bắt nó.

Ghê sợ làm sao : vừa thoát thấy Di Lâm, con sóc kêu lên, kinh hãi :

— Tèn hèn nhát, đừng hòng động đến lông ta ! mày đã để mất anh ! Đi đi ! đi cho khuất mắt ! Ta không muốn thấy mặt kẻ hèn đầu ! Tha chết còn hơn !

Và trước khi Di Lâm hành động như ý muốn, con sóc đã dùng răng, cắn đứt ngang chỗ chân kẹt trong bẫy, khắp khiêng chạy vào rừng già : không để cho bàn tay kẻ hèn động đến mình đúng như lời nó nói.

Di Lâm lảng lạng tháo gỡ cái chân bẫy nhầy máu thịt vút ra xa, lòng tràn ngập nỗi buồn, vì ngay đến con vật nhỏ bé cũng khinh mình hèn nhát.

Di Lâm lại đến quan sát mấy chiếc lưới mà hai anh em đã giăng trước khi anh mình bị cộp vào mất tích. Lòng mừng khắp khối, Di Lâm nhận ra một con chồn hôi vương lưới đang vùng vẫy một cách vô vọng. Di Lâm nhanh chân chạy đến, nhưng lạ thay : nhác thấy bóng Di Lâm, con chồn ranh hét lên :

— Tèn hèn nhát đã để mất anh ! đừng hòng bắt được ta, không bao giờ ta để sa vào tay mi đâu ! Tha ta xuống vùng bùn còn hơn !

Và nó cố gắng phi thường cản cho đứt lưới trước khi Di Lâm hành động như ý muốn.

Di Lâm vừa xấu hổ vừa đau đớn, hần ngồi phịch xuống bưng

đầu suy nghĩ. Nỗi hối hận giày vò lòng hẳn. Hẳn không biết làm cách gì để rửa cái nhục để mất anh.

Một con ngỗng rừng chợt bay ngang. Lập tức Di Lâm lấp mũi tên vào và giương cung lên. Mũi tên ghim đúng dưới cánh con vật làm nó mất thăng bằng, lao đảo sụp rơi xuống đất. Di Lâm mừng rỡ, vội vàng chạy đến đón nhát.

Di Lâm vẫn không được như ý muốn vì khi nhác thấy bóng Di Lâm, con ngỗng rừng đang quần quai trên bụi cỏ bỗng kêu lên :

— Chờ ! chờ lại gần ta ! ta không làm mối cho quân hèn nhát, để mất anh !

Nó dùng mỏ nhỏ mũi tên khới cánh một cách khó nhọc đau đớn, rồi trong lúc Di Lâm ngỡ sờ chết lặng, nó cố gắng vỗ cánh bay lên... nó bay đến giữa dòng sông rồi kiệt lực buông mình xuống nước chìm dần... Di Lâm quá đỗi kinh hoàng, hẳn dụi mắt hai ba bận để xem mình mê hay tỉnh. Khi nhìn lại thăm cổ còn giày máu con vật ngay trước mắt, Di Lâm đành công nhận điều này : *cả chồn muông lẫn thú vật đã và sẽ không bao giờ hạ mình để lọt vào tay một kẻ thợ săn hèn nhát như mình !*

Trong lúc đang nghiêng ngả suy nghĩ, Di Lâm chợt nghe có tiếng hót lanh lảnh trên cành gần đó. Di Lâm ngẩng đầu lên thì vừa vặn đôi chim cũng nhìn xuống thấy mình. Chim trống bảo vợ :

— Chúng ta đi nơi khác. Đừng hót nữa ! Đừng để tiếng hót êm dịu lọt vào tay kẻ hèn nhát, bỏ anh cho cộp dũ vô....

— Phải ! chúng ta đi, rừng già không thiếu chỗ....

Nỗi khổ nhục đè nặng trong lòng Di Lâm. Hân ngồi yên không cử động và quên cả đói. « Ta đã để mất anh. Khi người ta mất cái ông điều người ta phải tìm thấy người ta mới yên lòng. Thế mà ta, ta làm mất anh mình. Phải tìm ra anh ấy, nếu không dù ta chết, nỗi khổ nhục vẫn theo ta. Linh hồn ta sẽ sa vào hỏa ngục đời đời » Di Lâm nghĩ và nước mắt lại tuôn dài xuống má.

Sau cùng, hân quả quyết trở về thủ thật mọi chuyện với mẹ già, xem ý kiến mẹ thế nào. Chỉ có cách đó, may ra...

MẸ Di Lâm ngồi lặng yên, nghe con kể chuyện xảy ra, bà không quát mắng, la lối tiếng nào. Một tay bà vuốt mái tóc bạc phơ lòa xòa trong gió, tay kia vuốt tóc con trai. Di Lâm vẫn giữ tư thế quỳ bên cạnh mẹ, khóc nức nức:

— Tim con đã hóa thành tim thổ rồi, thưa mẹ! Con phải làm sao? Tại sao lại thế?

Người mẹ cúi xuống, hôn vào trán con, vào đôi mắt nhắm ướt, ôn tồn:

— Không có gì khó hiểu: chỉ tại con cãi lời cha không nhìn thẳng trước mặt như lời người trần trời vì vậy con bị trừng phạt. Chỉ có một cách để con lấy lại quả tim người, là gặp tim lại anh con!

— Nhưng con biết tim anh ấy ở đâu bây giờ đây?

— Điều đó chính mẹ cũng không biết được. Mẹ chỉ biết rõ một điều: nếu sự sợ hãi của con đã làm mất anh con thì chính sự can đảm của con sẽ giúp con tìm thấy nó.

— Con nghe lời mẹ. Con sẽ tìm thấy anh con! Xin mẹ tin con.

Di Lâm đồng ý trả lời mẹ, đầu ngẩng cao, lưng thẳng, giọng cương quyết. Mẹ Di Lâm vui vẻ giúp con chuẩn bị hành trang: ống điếu, dao rừng, cung tên, búi nhũn bật lửa v.v...

Không biết mình nên đi, đi hay song Di Lâm không cần chuyện gì. Hân ta hơn từ biệt mẹ rồi cứ nấp hương tây, hương mà hân đã đi anh mất tích tiến lên.

Thoạt tiên, Di Lâm gặp một con rắn nước, liền hỏi thăm xem mình nên tìm xem anh ở chỗ nào. Con vật nhỏ bé khinh khinh nói:

— Anh mi không phải là đứa trẻ còn ta, ta cũng không phải vú già làm sao ta lại phải biết hơn mi chỗ ở của chính anh mi?

Di Lâm không thêm tức giận con vật khờ tỉnh kia, tiếp tục đi.

Lần này hân gặp một con chuột nhắt, lại hỏi thăm xem chuột ở thềm chỉ chỗ trú của anh mình. Chuột nhắt cười khẩy:

— Anh khờ lắm, anh muốn bỏ chỗ trú của Sấm Lám, anh phải bỏ những con vật ở trên cao, vì những con vật đó mới nhìn thấy những gì xảy ra dưới đất. Ai lại ngu ờ đi hỏi loài thú ở dưới thấp là ở chúng làm sao thấy được?

Đang lẽ, ta không thêm chỉ điều này, vì anh hèn đã để mất anh nhưng ta thấy anh thành tâm hỏi cũng động lòng. Hãy nghe ta nói những con vật ở cao mà hỏi, đi nào cũng biết tin tức của Sấm Lám.

— Cảm ơn chuột! Cảm ơn chuột đã có lòng tốt đối với kẻ hèn!

Không chút phật ý vì lời chuột

Di Lâm vội vàng cảm ơn và tiến tới, tuy nhiên Di Lâm không bầu tin lời chuột, nên lần này lại hỏi một con ếch trên bờ đầm về tin tức anh minh. Ếch giương mắt nhìn Di Lâm bằng cái nhìn miệt thị rồi nhảy phóc vào bụi rậm, như tưởng Di Lâm không xứng đáng cho nó trả lời câu hỏi. (Kỳ thật nó không biết tin tức Sâm Lâm, song ếch là loài tự phụ, không bao giờ muốn cho bất cứ ai biết rõ nhược điểm của mình).

Không nản lòng, Di Lâm hỏi đàn cá trên sông, đàn cá nguầy nguỏi bơi ra giòng sâu không đáp. Di Lâm suy nghĩ một chốc rồi chạy đến gần chỗ con chim tước đang đậu hỏi tin anh, rồi lại hỏi thăm con hạc nữa. Chẳng con nào biết tin tức Sâm Lâm song riêng con hạc, nó thương hại Di Lâm nên giúp một lời khuyên đáng quý :

— Anh hãy hỏi thăm chim Đại bàng. Vì Đại bàng bay cao nhất, mắt nó tinh nhất, việc gì có cũng tỏ tường... Hiện nó đang nghỉ ở trên cây cổ thụ kia, hãy mau chân đến đó mà hỏi nó.

Tuy vội vàng, Di Lâm cũng nhớ cảm ơn chim hạc rồi ba chân bốn cẳng hướng về phía chim hạc chỉ cho mình.

Quả nhiên, Di Lâm gặp Đại bàng. Bàng giọng nhỏ nhẹ, Di Lâm hỏi thăm tin tức anh minh. Đại bàng đáp :

— Phải! ta biết chỗ trú của anh người. Anh người không chết, nhưng người phải nghe ta và chịu nhiều vất vả mới gặp được anh người. Người có nghe ta không?

— Tôi xin tuân lời chim...

— Thế thì tốt lắm. Nhưng ta bảo

trước, không được cãi lời ta, ta bảo sao nghe vậy, không được kêu ca, không được sợ hãi, không được lùi lại bất cứ trong trường hợp nào. Nếu người vượt qua bảy lần như thế, người sẽ thấy anh người! Hãy hứa với ta, ta sẽ chỉ đường cho người.

— Tôi xin hứa! tôi hứa đi đến cùng!

Đại bàng gật đầu và nhờ một cái lông cánh của mình vút xuống cho Di Lâm và bảo :

— Ta bận việc, không thể đi với người, chiếc lông này sẽ thay ta chỉ đường rất chính xác. Thôi đi đi, chúc người thành công, nhé?

Cái lông bay về hướng mặt trời lặn. Di Lâm chỉ kịp thốt lên hai tiếng cảm ơn chim rồi vội băng mình cho kịp cái lông kia.

*

Di Lâm vừa chạy vừa đi, chạy mãi, anh ta đi, đi thấy không kịp cái lông lại chạy. Di Lâm vượt qua ba giòng suối cạn, chiếc lông chim cứ là bay phía trước dẫn đường. Luôn luôn, Di Lâm nhìn thẳng theo lời cha căn dặn. Rồi đến một giòng sông rộng mênh mông. Chiếc lông Đại bàng bay qua sông một cách nhanh chóng và đợi Di Lâm bên kia bờ, không bay nữa.

Di Lâm lập tức rút riu mang theo hèn mình ra hạ một cây to, đục thùng ruột cây để làm thuyền vượt qua sông. Công việc này đối với Di Lâm không mấy khó, song khi thuyền vừa hạ thủy, giòng sông bỗng nhiên sôi sục lên như một cái nồi nước sôi vĩ đại, hơi nước tỏa lên mù mịt và lạ lùng thay: chiếc

thuyền biến dạng dóm đó lại trong một thoáng chốc vấp chìm lằm giữa giòng. Bao nhiêu cá chết dưới nước nổi lênh bành, phơi những cái bụng cáng tròn, mắt lồi trắng dã! Hơi nước sôi càng lúc càng tốc lên cuồn cuồn, bao phủ cả khu rừng. Di Lâm kinh hoàng, toan lùi lại nhưng sức nhớ đến lời hứa với mẹ, với Đại bàng nên không chút do dự: hấn gác cây cung giữa hai thân cây to, cẳng dây móc vào cành nhỏ và lấp tên vào. Đoạn một tay nắm mũi tên, tay kia bẻ gãy cành cây, dây cung bật lại kêu lên một tiếng soạt phồng vút ra, bay ngang giòng sông đang sôi sục. Hơi nước làm mờ mắt Di Lâm nhưng hấn không nao núng, vẫn nắm cứng mũi tên, toàn thân Di Lâm như nhẹ bồng hấn cùng bay với mũi tên mặc dù bị phồng chút ít, hấn vẫn sang được bên kia bờ một cách yên lành. Vừa đặt chân được xuống đất, Di Lâm chưa kịp thở cho lại sức thì phía trước chiếc lồng đã bay đi, làm hấn phải đi theo, vừa hồn hồn thở, mồ hôi tuôn như tắm.

Cứ thế, lồng bay trước, người theo sau, luôn luôn giữ một khoảng cách không xa lắm. Đôi bên treo núi thêm ba lần, đi suốt đêm không ngủ. Kỳ diệu thay ban đêm chiếc lồng sáng rực như ánh sao soi đường cho Di Lâm bước tới.

Di Lâm lẩm bẩm:

— Chắc qua khỏi ba quả núi này là .. đến chỗ anh mình?

Và anh ta thấy phấn khởi lên, xăm xăm bước tới. Một chốc sau, Di Lâm thấy phía trước mặt một vùng cao nguyên lổm chổm đá, và đề qua đến đó, cái lồng là là bay

trên một con đường mòn độc nhất được trải bằng xương người: đủ thứ xương: xương sườn cong tròn như những cái lồng chim, xương ống dài như những cái chày giã nhỏ, xương sọ tròn tròn với đôi hốc mắt sâu hoắm, đen ngòm, xương cánh tay và bàn tay như những cái cành mùa đông khẳng khiu, giơ ra như chực tóm lấy Di Lâm. Chao ơi là sợ? Sợ không biết đề đầu cho hết! Tuy nhiên nhớ lời hứa với mẹ và Đại bàng, Di Lâm nghiêng rặng bước tới, không thèm nhìn trái nhìn phải, cũng chẳng nhìn lui. Vừa đến cuối đường, thì lù lù một bày cộp đôi đồng như kiến, đồng đến nổi màu lông của cộp che khuất cả màu đá trên cao nguyên kia. Bầy ác thú gặm gừ, xỏ lẫn nhau, quần nhau chi từ. Cái lồng vẫn bay là là trên bày hổ. Chúng sẽ nhai xương ta mất thôi! Di Lâm thầm nghĩ. Đề đỡ sợ, Di Lâm trí hoãn bằng cách nép về một bên, lúi thuốc ra chặm hút. Bỗng một ý kiến lóe sáng trong đầu Di Lâm. Hấn bên lấy cổ khô quăn thành một cái mào thật to đội lên đầu và hai cây đuốc cũng to không kém cầm ở hai tay. Đoạn, Di Lâm châm lửa cho cháy cả ba bên, mào đội lên đầu, hai cây đuốc cầm chắc ở hai tay, vừa quát vừa chạy tới. Cổ khô cháy rực trên đầu Di Lâm, hai cây đuốc thì cháy rực trên hai tay Di Lâm làm cho bày hổ bị chói mắt bởi con vật kỳ dị: đầu và tay đều bằng lửa đỏ, tức thì ủa nhau chạy trốn! Chúng gặm lên chuyền động cả một vùng, đuổi quật xuống đất, mồm há rộng oạc và đồ ối... Di Lâm nhám mắt lại cho đỡ sợ, hai tay vảo khư khư hai cây

đuốc rực lửa, đảo, vầu ngay ngắn cái mào lửa, chạy tràn.

Sau lưng Di Lâm tiếng găm thét xa dần, xa dần và tắt hẳn. Di Lâm hoàn hồn đứng lại thờ. Là phía trước, giữ một khoảng cách trung bình, cái lông chim bay, bay mãi. Di Lâm khònh dăm kêu ca một tiếng, làm lùi theo sau.

Bây giờ là một khu rừng già, cây san sát chen nhau, cao còi vọi, không một tia nắng nhỏ lọt vào. Khi Di Lâm đến khu rừng này thì mặt trời ngoài bia rừng chiếu cái bóng Di Lâm thẳng đứng thể mà vào trong, bóng tối che dày. Dày leo và rễ phụ quần quít lấy thân cây, vô số cành tua tủa chìa ra như những cánh tay ma quái... Di Lâm gợn rợn sợ, nghĩ thầm: «Có lý nào đây là loại cây ăn...»!

Mà đúng như vậy: đó là khu rừng cây ăn thịt, chỉ có loài thú nhỏ, thấp mới vượt qua được mà thôi — vì cây không cúi thấp được. Trong bóng tối, cái lông chim rực sáng soi đường cho chàng trai và cũng nhờ ánh sáng đó, Di Lâm thấy vô số những bộ xương người treo lủng lẳng trên cành.

Di Lâm kinh hoàng tới độ, tay chân run rẩy, tim đập thình thịch trong lồng ngực. Song thu hết nghị lực, Di Lâm bộp bộp dậm rằng:



— Không việc gì mà sợ. Ta là người, sao lại sợ thú... cây rừng? Ta sẽ vượt qua đây như cái lông chim trước mặt!

Di Lâm đứng lại, nhìn quanh, nghĩ kế. Chợt hắn trông thấy một con chồn hơi nhỏ đi lại gần mình, tức thì, Di Lâm rút dao ra đâm vào ngay giữa cuống họng con vật. Một giọng máu từ cổ con vật tuôn ra ướt đầm tay Di Lâm. Di Lâm lau vội vào bộ lông con vật và nhanh nhẹn dùng dao cắt thịt nó ra từng mảnh nhỏ, cắm vào đầu nhọn của cái lao. Di Lâm giờ cao ngọn lao, mạnh dạn tiến sâu giữa những thân cây khát máu. Các cây này đánh hơi mùi máu thịt tươi, chồm lại, vươn tới cây lao, các cành có vuốt nhọn đưa ra tranh

nhau ngọn lao cắm đầy những thịt.

Quang cảnh đó làm Di Lâm rợn gáy, nhưng Di Lâm vẫn can đảm bước, cứ mỗi cái vuốt cây chồm lại, Di Lâm đưa cho nó một miếng thịt rồi giật lao đi — nếu không nó sẽ lồm bết — Cảnh nào được miếng thịt, chưa kịp rút lại thì bị các cây khác tranh giành, cây nọ đập cây kia, lá rơi ngập đất, chúng đánh nhau dữ dội cho đến nỗi không những chỉ có lá hạ cánh mà vỏ cây cũng bị xáy xát, bắn tứ tung.

Di Lâm không ngừng lại nửa giây : cứ bước tới, vừa đi vừa dứt thịt cho những cây trước mặt. Khu rừng hỗn loạn, cành lá quất nhau, rít lên nghe lạnh người. Thừa dịp Di Lâm chạy thật nhanh, không quên nhặt nhanh lấy những cành rơi rụng hết nguy hiểm đề phòng khi có cần sưởi ấm về sau.

Một lát sau, Di Lâm ra khỏi khu rừng, chiếc lông chim rơi hẳn bên bờ suối, hai tay Di Lâm đầy những cành khô.

*

B Ầ Y giờ Di Lâm đến một cái hồ sâu. Di Lâm ghé những cành cây lại, thả lên mặt hồ, định vượt qua hồ bằng cách bước lên cái bè nho nhỏ ấy. Một số cành cây lún xuống, mặt hồ sủi bọt lên, Di Lâm lại lấy những cành còn lại kết thêm cái bè nữa để thay nhau, bước tới. Đến giữa hồ, Di Lâm kinh ngạc thấy một gã đàn ông lớn tịt và có cái gù to tướng sau lưng chặn ngang trước mặt mình. Gã ta chỉ có một cánh tay và một chân thôi. Mặt gã sần sùi, mắt lồi lên trông thật dễ sợ, mũi hếch lên như mũi loài heo, răng chia ra ngoài như nanh loài

thú dữ. Mặc dù chưa bao giờ giáp mặt gã, nhưng Di Lâm đã nghe danh : đó là Bôkô một gã độc ác, chuyên môn du hoặc làm lạc lối những thợ săn can đảm nhất rồi đưa ra giữa hồ, dìm họ cho chết làm trò vui.

Bôkô lên tiếng, giọng gã rề rề như chuông vỡ :

— Nhóc con ! Đến chỗ này làm gì ? Mày định dọ thám tao chăng ? Muốn tao dìm xuống hồ chăng :

— Không ! tôi đến tìm ông có chuyện....

Giọng Di Lâm thách đố, khiêu khích. Bôkô gầm lên :

— Gan to dữ hả ? Tìm tao ? Có chuyện ? Chuyện gì ? nói nghe coi ?

— Người ta nói chuyện rằng cái chân độc nhất của ông mạnh bằng hai chân nguyên vẹn của một người thường, nhưng tôi, tôi không tin như vậy. Hai chân vẫn mạnh và vững hơn một chân. Chúng tôi cả nhau, đến xem thử có thật như vậy không ! và ai đến đây thì được thưởng một con gà gô, tại hạn chết nhất của tôi không đưa nào dám đi. Tôi thì tôi không sợ, tôi không tin là ông nhảy cao hơn tôi. Trong bộ lạc, tôi nhảy cao nhất, tin cho ông biết trước. Ông dám nhảy thi với tôi không ?

— Tao mà thua thắng nhóc hay sao ? Đừng có nói dỏm. Tao thi với mày, đồng ý. Mày nhảy trước tao coi !

Di Lâm nhảy liền. Hẳn chừng hai chân lại, lấy đà phóng lên thật cao rồi từ từ để rơi mình xuống, gần tới mặt hồ, Di Lâm dang hai chân ra để sức nặng bới đi, và nhắm kỹ để được đứng trên

hai cái bé nhỏ của mình. Tuy thế, Di Lâm cũng bị lún đến lưng quần, song không bị chìm hẳn, nhờ hai bé cây đỡ cho.

Bòkô cười khùng khục:

— Vậy mà cũng học đòi! Mở mắt to coi đây!

Dứt lời, gã lấy đà, ngồi thụp xuống rồi nhào một cái, nhảy cao gần đụng mây xanh. Trong lúc gã còn thích thú với tài nghệ tuyệt vời của taluh, lộn quanh mấy vòng trên không trung, quên quay đầu lại, đâm thẳng đầu xuống hồ, thay vì xuống bằng chân trước, Di Lâm thừa dịp chuồn gập qua bên kia bờ. Dâng này, Bòkô đâm đầu vào bùn, hoảng hồn vội cố ngoi lên, dụi mắt, vuốt mặt, cạy bùn trong mũi ra... quên phát tiếng nhóc táo gan....

*

Di Lâm đã theo lòng chim vượt qua nhiều chặng đường nguy hiểm lội suối, trèo đèo, leo núi, qua hồ, sang sông v.v... Chân rướm máu vì đập đá, những viên đá nhọn lởm chởm đã đâm lủng giày anh. Nhưng chưa hết, lần này nỗi kinh hoàng của Di Lâm thật ngoài sức tưởng tượng của anh, trên lối đi những viên đá nom như những sinh vật kỳ lạ, chúng ngo ngoáy, ri rào như trò chuyện bằng thứ ngôn ngữ riêng của loài đá vậy! Di Lâm cực kỳ sợ hãi, toan tìm lối khác nhưng trước mắt anh, cái lòng chim vẫn thẳng đường, lướt bay trên những viên đá quái gở ấy. Di Lâm mím môi, cố quyết bước tới, không ngừng.

Dột nhiên, một sinh vật ghê gớm xuất hiện giữa những viên đá ghê

gớm đó: ngón tay nhọn hoắt, hai chân xoắn vào nhau như hai sợi dây thừng xe chập làm một, thân hình cao lêu khêu đến nỗi Di Lâm phải ngẩng cổ lên mới thấy rõ mặt. Tuy chưa từng gặp mặt nhưng Di Lâm cũng đã biết danh, đó là Hà Man kẻ độc ác nhất trong số những kẻ độc ác. Tên khổng lồ ghê gớm cất giọng ồ ồ:

— Đi đâu đó? Ai cho phép mày leo đến đây?

— Hai chân tôi bảo tôi đến đây — Di Lâm đồng đặc trả lời — chân tôi nó bảo: đến coi ông Hà Man mạnh đến mức nào? Làm sao ông mạnh được, vì hai chân ông xoắn tròn lại, kia mà? Có đúng thế không?

Hà Man rất khó chịu mỗi khi nghe ai nhắc đến hai chân kỳ cục của mình. Hắn gầm lên:

— Hai chân tao thì can dự gì đến mày? Sức mạnh đâu ở hai chân?? Hãy mở to mắt éch mày ra mà xem: thấy những viên đá lúc nhúc dưới chân tao đó không? Chúng toàn là người cả đấy, nhãi ranh gì! Tao biến chúng thành đá đấy! Mày muốn thành đá không? hử? sao mày trèo vào tay tao? Xem đây...

Di Lâm chưa kịp ứng đối thì Hà Man đã cúi xuống, mấy cái móng nhọn hoắt của hắn khẽ vuốt lên vai Di Lâm một cái. Tức thì, trong một chớp mắt, Di Lâm trở thành một viên đá y như các viên đá xung quanh. Sự gần gũi lịm đi, nhưng Di Lâm vẫn cố gắng tự chủ, giọng anh ta chứng chặc:

— Tưởng gì! ông nội tôi còn hơn ông nữa kia! Khi ông giận ai, người

đó tức thì thành đá, nhưng ông nội tôi chết rồi...

— Như vậy — Hà Man vênh vao — còn ai hơn tao nữa, chỉ xem?

— Không! không còn ai, tôi phục ông lắm. Nhưng ông Hà Man à! ông nội tôi tài hơn ông: ông chỉ hóa người thành đá, còn ông nội tôi hóa đá thành người được nữa kia

— Ta không có mác lừa mi, ta hoàn mi lại thành người dè mi chạy trốn hả? Không đâu!

— Ông làm rồi, tôi thề là không thêm chạy trốn, trái lại, tôi còn bắt ông cúi xuống... cúi sát gần tôi để nghe tôi nói một điều...

— Cúi xuống? để nghe mày? mày có điều gì hay ho đến mức tao phải hạ mình cúi xuống nghe?

— Ông không tin hẳn? thì thôi vậy. Tôi chỉ làm điều ông nội tôi trăn trối: tìm ra ông và nói nhỏ vào tai ông (không cho lọt ra ngoài) điều bí mật đó, vì ông nội tôi bảo rằng ông đáng được biết điều này tại vì cha tôi chết sớm, nếu không thì...

Hà Man thích quá, hấp tấp hỏi dồn:

— Điều gì? Mày nói cho tao nghe ngay đi rồi tao sẽ tha mày...

— Ông làm sao cúi xuống sát đất được? Tôi thấp tẻ thế này này? Ông này hoàn tôi thành người trước đã...

Nghe Di Lâm nói có lý, Hà Man thối phũ một cái lên viên đá — nghĩa là Di Lâm — tức thì Di Lâm hiện nguyên lại thành người như cũ. Di Lâm bảo hẳn:

— Bây giờ ông cúi xuống đây, lắng tai nghe cho kỹ!

Hà Man gập người lại, vênh tai lên. Di Lâm nhón gót vẫn chưa đặt miệng gần tai hẳn được, Di Lâm lại bảo:

— Cúi xuống thêm tí nữa, tôi không muốn điều bí mật ấy lọt ra ngoài, gió có thể mang đi.

Hà Man lại cúi xuống chút nữa. Di Lâm nói vào tai Hà Man:

— Ông cao quá, thật đúng như lời ông nội tôi nói: không ai hơn ông, cao lớn, tài giỏi, trừ ông nội tôi, ông là người có quyền phép bậc nhất, ông đáng được làm Vua muôn loài... Tôi nhớ...

Tên không lỗ thích quá, cười tit cả mắt, đôi cánh mũi phập phồng theo nhịp thở. Tức thì, Di Lâm nhồi hết số thuốc mang theo thành hai viên thực lớn và nhét vào hai lỗ mũi Hà Man. Thuốc hàng nong quá làm Hà Man nhầy mũi liên hồi, nước mắt nước mũi tuôn ra như nước suối. Bao nhiêu sức mạnh của Hà Man phút chốc tan theo nước mắt và nước mũi.

Thừa dịp tên không lỗ yếu đuối, Di Lâm phóng thẳng về trước mặt, theo hướng lòng chim.

*

QUA một con suối cạn nữa, Di Lâm thấy mình đối diện với một bức tường cao, dài vô tận. Chàng Di Lâm bấy giờ đã mòn lên đến mắt cá, làm sao trèo qua khỏi bức tường? Di Lâm nhìn theo cái lông Đại Bàng: tường cao quá nên cả lông cũng khó vượt qua. Bỗng Di Lâm kinh ngạc dụi mắt mấy lần tiếp vì quang cảnh quái lạ vụt hiện trước mắt mình: cái lông chim đang vào bức tường và tại biến thành một thứ bụi mỏng, rơ

lả tả xuống đất ! Sờ thử vào bức tường, cháy cả hai tay !

Nhìn lại thân mình càng thăm hai chân mòn đến trên mắt cá, mắt mày rất bóng, quần áo rách tả tơi, bung dính vào lưng — vì quá đói — Di Lâm rút dao sẵn, quý xuống, rung rung nước mắt, thì thầm với chính mình :

— Ta đã cố gắng hết sức, ta không sợ chết nào và đã vượt qua nhiều thử thách nhưng bây giờ moi cố gắng đều vô ích. Mắt mũi nào quay lại thấy bộ lạc và mẹ già ? Chết đi cho rảnh... Ta xin đền tội ?

Và nhắm mắt, đâm mạnh mũi dao vào ngực. Kỳ diệu làm sao : có tiếng một sức mạnh vô hình ngăn cản hành động của Di Lâm và tiếp đó, một giọng nói oai nghiêm cất lên :

— Hỡi Di Lâm ! Quã tìm người đã trở lại với con ! Anh con đang đợi ! Mở mắt ra mà xem ! Gó mạnh vào bức tường kia ! Đừng ngại !

Di Lâm tức thì mở mắt, gõ mạnh vào tường : bức tường như nứt làm đôi, vừa đủ để Di Lâm lách mình vào.

Rồi thì bức tường biến mất, quanh Di Lâm hoa đại nở đỏ ối, chim hót liu lo. Sơn Lâm hiện ra, tay đang nắm tay một người con gái đẹp tuyệt vời, cả hai cùng cười với Di Lâm một cái cười thân mật. Di Lâm đứng chôn chân tại đó nhìn sống người con gái : mắt nàng sáng như mặt trời, miệng tươi như đóa hồng và răng trắng như những miếng ngà voi đánh bóng. Nàng mặc cái áo nhung vàng có vân đen như lam bằng da... cạp.

Sâm Lâm ôm chặt em trai :

— Em đã quá khổ nhọc vì anh ! Em thật đáng khen ! Đây là chị của em ! Nàng vốn là con gái của Thần Hồ rừng này....

— Vì yêu anh cậu, tôi đã bắt cóc anh ấy. Nay cậu đã đến đây, hãy vào trình diện với cha tôi. Tôi chắc là ngài yêu cậu lắm ! Cậu sẽ sung sướng mà ở đây !

Cô gái hồ tiếp lời Sâm Lâm. Di Lâm ngờ ngác hồi lâu mới lấy lại bình tĩnh, trả lời :

— Cảm ơn có ! nhưng tôi đến đây mục đích đưa anh tôi về cùng mẹ già và bộ lạc. Tôi không có thì giờ tiếp kiến Thần Hồ....

Cô gái hồ cau mặt lại, trách :

— Cậu không nên nói thế, cha tôi mà nghe được thì nguy cho tánh mạng cậu....

— Em phải lựa lời, đừng làm phật ý Thần Hồ. Ở đây, ngài là chúa tể....

Di Lâm rất bực mình. Anh không ngờ anh mình bây giờ... hèn thế. Anh cau có nói :

— Em không phải lấy lòng ai cả. Em không làm gì tội lỗi, không phải tui lụy ai. Em cũng không cần an nhàn sung sướng. Mẹ và bộ lạc đang đợi chúng ta !

Sâm Lâm rất đổi ngạc nhiên : thằng em *tim thổ* của mình hách ra trò ! Nhưng nó còn đại quá, không biết gì cả. Sâm Lâm dịu giọng bảo em :

— Mắt mày em chảy nham, tay chân sây sát thổ kia, em hãy nghỉ lại đây cho khỏe rồi hãy tỉnh sau....

— Em chẳng cần nghỉ ngơi chi cả. Anh có về ngay không thì bảo :

Di Lâm gay gắt hỏi. Sâm Lâm

tránh mặt người yêu, vẫn dụi dụi nói với em:

— Sao lại không về? Em đừng nghĩ nhảm! Nhưng thông thả, anh chưa về ngay được. Thần Hồ không có con trai....

— À! có con trai hay không thì mặc xác ông ấy. Anh đừng quên mẹ đợi anh em ta!

— Cậu Di Lâm ơi! Cậu chưa biết gì cả! — Cô gái hồ cũng dụi dụi không kém — cậu đừng nóng nảy. Cha tôi muốn anh cậu *giri rē* tại đây. Cha tôi chỉ có mình tôi, ông không muốn xa con gái. Và lại, vợ chồng tôi sẽ cai trị muôn loài.. về bộ lạc thì anh em cậu làm gì được như ở đây? Cậu mà thậu ở lại, cậu cũng được sung sướng như vợ chồng tôi vậy. Tôi là vợ anh cậu, tôi cũng thương cậu như anh Sâm Lâm. Ở đây, cậu sẽ không vất vả lắm thân, knoi san bản, không lười bầy, hái củi, đốt than, nhất nhất đều có kẻ hầu người hạ....

— Nhưng mẹ tôi ở nhà và em tôi đang đợi....

Di Lâm cố nén khóc trả lời. Sâm Lâm lại dỗ em:

— Ta sẽ đón mẹ và em đến đây chung hưởng phú quý....

— Lại còn bộ lạc ta? Còn mồ mồ ông cha ta? Thôi, em chả bao giờ bực bẽ ham phú quý đâu, đừng hòng cảm dỗ.

Cô gái hồ tức giận lắm. Cô quen được tuân lệnh, nay thấy Di Lâm cứng cỏi cãi trả, cô rất phật lòng. Nhưng cô nhớ lại: lúc Sâm Lâm bị cô bắt cũng tỏ thái độ y như em vậy, song ít lâu sau anh ta xiêu lòng... Tuy nhiên, cô làm bộ nhưo nhận:

— Dù sao, cậu nên gặp cha tôi. Cậu xin phép ông, chắc ông nể cậu. Nếu ông bằng lòng, thì tôi cũng theo cậu về luôn.

— Phải đó! Em nên gặp Thần Hồ, và nhờ lễ phép, nghe không? Ngai hay nổi nóng lắm đó, đừng có đại dột mà khỗ thân.

THẦN HỒ ngự trên cái ngai vàng, nệm bọc bằng da báo. Trên đầu, ông ta đội một cái mũo sáng bóng lảnh — ý chừng giắc bằng ánh sáng loài đom đóm? — cạm thêm vô số lông nhím chia chia, nhọn hoắt và bóng ngời. Quanh hang động tươg, trần bằng đá, được phủ kín bằng da nai và hươu sao. Nhiều vật dụng như bình trà, cốc nước, v.v... đều được làm bằng xương súc vật, to cỡ nhỏ cỡ, dù trông là một cái xương ống thật to của trâu hay bò rừng chi đó. Mặt bàn khảm bằng nanh heo rừng, ghé ngời là những khúc xương ghép lại. Cạnh Thần Hồ, một cuốn sổ dày bằng gang tay, bọc da hươu cằn thặn đang mở ngỏ, ống bút là một cái xương ống được cưa ngắn — gồm 1 xương loài thú gì mà to thế — và cạm rất nhiều bút bằng lông gà gò, lông chim trĩ và cạ lông công. Chà! rõ là vị Thần Hồ này khá hiểu học. Di Lâm tự nhủ. Quà về phía phải trên bàn một cái đĩa bằng xương đựng rất nhiều trái rừng: dâu, mận, thơm, cạ v.v...

Thần Hồ vừa dùng xong một điềm tam chay. Ngai có vẻ bằng lòng, nét mặt tươi tỉnh hơn sau khi ăn mận. Ngai đang dùng nước

(xem trang 36)



TRƯỚC HẾT CHINH TÔI LÀ KẸ "BỊ KIỂM" MỚI ĐÚNG!...

VẬY HẢ!... CHẮC ANH CHẠY CHÔN AI PHẢI KHÔNG?...

CÓ LẼ VẬY.





NHỮNG DẦU SAO MẶC LÔNG,
CŨNG XIN MỜI ANH VỢ NHÀ...
TÔI TRÔNG ANH CÓ VẺ MỆT
MỎI LẮM ĐÂY...

KHÔNG PHẢI LÀ
MỘT ĐỨA NHỎ ĐẬU,
MỘT NGƯỜI CHỊM
CHÍCH ĐÓ...

COI KÌA! VU MU-KA-SA!
MỘT ĐỨA NHỎ DA ĐEN, NÓ
MANG CẢ CUNG TÊN
NỬA KÌA!



NHƯ NHỮNG NGƯỜI TRONG CHUYỆN
CÔ TÍCH CỦA VU KÊ PHẢI KHÔNG?...

GẦN ĐỪNG ĐÓ
CUNG...



MỘT BÌNH SỬ NÔNG CHO
CHỦ NÀY!... HẸN LÃ CHÚ
TA ĐÓI RỒI ĐÂY!...



TRỜI!... ANH KIẾM NÓ
Ở ĐÂU ĐÂY? CÒN CON
MẸ NÓ... NÓ ĐÃ...



VÀNG! NHƯNG KHÔNG
PHẢI TÔI GIẾT NÓ...



NGUYÊN TẮC CỦA TÔI LÀ HÃY
ĐỂ CHO THÚ VẬT ĐƯỢC SỐNG
AN LÀNH... THỰC TẾ HƠN, TÔI
NHẬN THẤY LÀ TÔI ĐANG Ở
NHỜ "NHÀ CHÚNG" TẠI PHÌ
CHÂU NÀY, TÔI TÔN TRỌNG
LUẬT Ở
TRÒ...

TRIẾT LÝ THẬT
TỨC CƯỜI Ở CÒN
NGƯỜI NHƯ ANH...
MỘT KẺ ĐANG
PHẢI TRÒN
TRÁNH...



ĐÓ LÀ QUAN ĐIỂM
Ở TỪ NƠI CỤ. RIÊNG
TÔI, TÔI ĐÃ NÓI GÌ
ĐÂU...



CON SỰ TỬ CON
CÒN NHỎ QUÁ. NÓ CÒN CẦN
PHẢI CÓ MẸ CHĂNG BAO
LÂU NÓ CHẾT MÀI!...





(còn)



● HOÀNG ĐĂNG CẤP

NGÀY HỘI HAI BÀ TRƯNG Ở TRUNG-VƯƠNG

HIỆU nay 1-3-71, theo lời mời một em độc giả Tuổi Hoa, tôi đi dự Ngày Hội Hai Bà Trưng ở trường Trưng Vương. Đến trước trường Trưng Vương đúng bốn giờ, tôi ngần ngại không dám vào vì vẫn nhớ lời dặn của em độc giả là năm nay vào cửa tự do... Ngoài, lần đầu tiên đi viếng Ngày Hội Hai Bà ở trường này tôi bị một bà giám thị có nhiệm vụ giữ gìn ở cổng chặn lại muốn không cho vào dù tôi có cầm tờ giấy mời trong tay hết sức đáng hoàng. Lúc đó tôi có hơi thắc mắc vì bị *quét* (!) ở cổng cổng, nhưng suy nghĩ bà ấy kỹ lưỡng là vì muốn bảo vệ học trò gái của mình, tôi không sao mắc nữa và tự kiểm soát lại hành động của mình: có vẻ dư đáng không, có gì khả nghi không?

Thế, năm nay, tôi ngần ngại đến lúc em độc giả trong trường gọi ra mời vào.

Khi vừa vào tới sân trường, cảm giác đầu tiên của tôi là năm nay đông rộn rịp bằng năm ngoái: tổ chức đơn sơ hơn, ít người xem hơn, nhưng những điều đó đối với tôi không quan trọng, điều quan trọng với tôi là xem thấy được những tiêu biểu cho truyền thống nữ nhi anh hùng, những gì tiêu biểu cho

công dung ngôn hạnh được trình bày trong một ngày Đại Hội kỷ niệm Hai Bà Trưng tổ chức tại một trường nữ thuộc hàng danh tiếng như Việt Nam đề viết phục vụ độc giả Tuổi Hoa.

Khi đất nước quê hương điêu đứng, những ngày lễ lịch sử lại càng nổi bật hơn cả bao giờ vì những ngày ấy có tác dụng kích thích dân tộc nổi dậy noi gương tiền nhân đánh đuổi quân thù xâm lược. Các trường học đã giữ vai trò quan trọng bậc nhất trong công cuộc truyền bá ý nghĩa của các ngày lễ lịch sử dân tộc.

Trong các ngày lễ lịch sử, ngày lễ Hai Bà Trưng chiếm một chỗ đứng hết sức đặc biệt: đó là ngày lễ tiêu biểu cho ý chí bất khuất của nữ nhi Việt Nam anh hùng qua hành động hào hùng chống quân thù xâm lược của Hai Bà Trưng.

Ngoài tác dụng chống quân thù xâm lược, hành động của Hai Bà Trưng, Bà Triệu và hàng hàng lớp lớp nữ nhi anh hùng trong suốt quá trình lịch sử còn có tác dụng góp phần bảo vệ văn hóa dân tộc trước sự xâm nhập của văn hóa ngoại lai.

Tôi đi xem ngày hội Hai Bà Trưng với hy vọng được thấy những sự kiện tiêu biểu cho những ý nghĩa trên,

Một trường học đã gây được ý thức dân tộc quê hương vào tim óc vài ngàn học sinh của trường mình. Hàng trăm trường học cũng như thế... thì may cho tương lai dân tộc biết là chừng nào.

Dưới sự hướng dẫn của em độc giả, tôi đi viếng qua các gian hàng bán quần áo búp bê, rồi các gian hàng bánh. Năm nay nhà trường tổ chức đơn sơ hơn là tôi tưởng. Đến các gian hàng bánh, tôi được một em cho biết là năm nay cũng thi làm bánh như năm ngoái nhưng có hơi khác là nhà trường chỉ cho mượn tiền làm mà thôi, sau khi làm xong dù bán được hay không được cũng phải trả tiền lại, số tiền ban định được mượn là năm trăm đồng. Vì lý do đó, năm nay ít người ghi tên thi làm bánh. Sau khi kể xong, em ấy than : năm nay buồn quá ! Phải ! Tôi là khách mà cũng thấy buồn quá, buồn một nỗi buồn thấm thía khi thấy nền kinh tế phá sản khiến ước hối xuất song hành đã xâm nhập vào đời sống ngày thơ học trò. Tôi chợt nhớ xăng lại vừa lên giá mà nếu xăng lên giá một thì tất cả vật dụng khác lại lên giá gấp hai gấp ba gấp bốn theo dây chuyền. Nếu nước nhà cứ ở vào tình trạng chiến tranh này mãi, không biết ngày Hội Hai Bà của trường này năm tới tổ chức ra sao ?

Năm nay, tôi thật là vô duyên, đến Quán Nắng — trung tâm bán nước ở ngày Hội Hai Bà Trưng — uống nước thì nước ở đó vừa cạn ! Năm nay, cả nước nóng cũng ít nữa !

Tôi đang thắc mắc tại sao năm nay không có thi hóa trang thì một em lại mời mua vé xem Đại Hội Văn Nghệ Trưng Vương vào lúc 15 giờ thứ bảy 8-3-71 ở rạp Thống Nhất. À ! Thì ra tất cả những gì hào hứng

của ngày Hội đều ở trong Đại Văn Nghệ này : Hóa trang, nhạc tốp... Nhưng muốn tham dự, phí giá vé có ba hạng : một ngàn, 5 trăm và ba trăm. — Tôi run run chối lấy cơ chế thứ bảy bắt buộc đi dạy học — nhưng thật đâu có bận gì !

Tôi ước mơ phải chỉ tổ chức Hội Văn Nghệ ngay tại trường vui biết mấy, tổ chức như thế làm sao học sinh cả trường tham được, chỉ có một thiểu số dư dả bạc mới tham dự được mà thôi !

Buồn quá, tôi ra về... Bài Trưng Nữ Vương hùng hồn do em Trưng Vương hát đang đi phát qua các loa treo ở trường tôi vui vui trở lại bớt chán nản.

Chưa lần nào tôi viết một bài thiếu cảm hứng bằng bài này.

Tối mai, tôi sẽ đi dự Đêm Mô tổ chức tại Đại Học Văn Khoa lời mời của Ủy Ban Bảo Vệ Hoạt Dân Chủ Học Đường thuộc Đoàn Học Sinh. Dù chưa xem, tin chắc Đêm Mô Linh này sẽ được phần nào trong việc phục hưng truyền thống dân tộc và nhất tôi sẽ thấy và cảm được nhiều hay đề viết... nhưng không biết Mô Linh này có được phép tổ chức hay không và những điều tôi viết được ra mắt độc giả hay không hay là như bài viết tả lại buổi xem Triển Lãm sinh hoạt sinh học sinh Việt Nam cũng tổ chức Văn Khoa từ ngày 31-10-70 đến 7-7-70, bản thảo bài này tôi đã phải kỹ xem như một kỷ niệm của mình.

Đêm Saigon 1-3-71

HOANG ĐĂNG CẢ

Khi Hồ ăn chay

(tiếp trang 26)

Đi pha với mặt ong. Đạo này
rất hiền lành khác trước nhiều.
Mong phải bỗng dưng mà Ngài
đi tỉnh. Số là ngài mệt nặng.
mốc thang mãi không khỏi, có
hiển kể nên nhờ đến một vị
thầy thuốc dưới đồng bằng. Thần
cười mà rằng :

— Bọn người vô dụng làm sao
được bệnh ta ? Chúng hà không
trông đánh cắp xương ta để làm
nước trường sinh đó ư ?

Nhưng mãi, bệnh ngài vẫn không
nguyên giảm. Chồn hương, tên quý
giết nhất trong đám bộ hạ của
Thần Hồ, lại xui :

— Xin Ngài cho rước thầy thuốc
từ Người lên chữa bệnh, khỏi thì
tặng bằng không, trị tội hân cũng
đáng thiết thời gì, một công đôi
lợi.

Thần Hồ vô kể khả thi đành
chỉ nghe lời.

Vị lương y này ở thung lũng sát
đỉnh núi. Ông ta sống thanh bạch
với một cái chòi tranh. Đã 90
tuổi mà nom vẫn còn tráng kiện.
Chồn hương — vị sứ giả của Thần
Hồ, thoát đầu giờ giọng hồng bạch
với ông :

— Thần Hồ đau nặng, ngài cần
đi lên chữa bệnh cho Ngài. Cúi
xin soạn thuốc men đầy đủ, theo
đường, chớ có chần chừ mà bỏ mạng !

— Tên Chồn hương điều tra
đi ! Thần Hồ của mi không biết
y mi lẽ phép hay sao ? Muốn
đi thầy thuốc mà giọng đó

ra thì còn lâu ta mới theo mi.
Đừng tưởng ta sợ chết, nếu ta
hèn như mi tưởng làm sao ta dám
ở chốn heo lánh một mình như
thế này ? Hãy trở về tìm thầy
thuốc khác !

Chồn hương đành xuống nước
nài nỉ cùng ông. Ông dịu giọng
bảo :

— Được vì đức hiếu sinh, ta sẽ
lên tận trên ấy bốc thuốc cho chủ
mi. Nhưng loài chồn xưa nay vẫn
là loài man trá không tin được. Ta
biết đâu rằng Thần Hồ bệnh hay
mi lừa ta để bán cho ác thú trong
rừng ? Nếu quả Thần Hồ với ta,
phải có thư mời cần thận, ta mới
đi.

Chồn Hương tin ngấm. Hân
không ngờ đến việc này, cứ ngỡ
nghe lệnh đòi là người ta tức thì
cúi đầu tuân lệnh. Hân lại xuống
nước nài nỉ, nhưng vị lương y
nhất quyết đòi có thư mời mới đi.
Sau cùng hân cũng cúc trở về
mang bằng cớ đến. Hân thêm thất
nhiều câu làm Thần Hồ rất căm vị
lương y, nhưng thói thường,
« đau chân há miệng » đành làm
theo lời đòi hỏi.

Quả nhiên, được thư triệu mời
vị lương y chuẩn bị đủ mọi thứ
cần dùng, theo chồn lên núi.

Sau khi bắt mạch kỹ càng cho
Thần Hồ, vị lương y đuối hết tả
hữu ra ngoài, đoạn nói riêng với
Thần Hồ :

— Bệnh ngài nặng lắm, ngài phải
gấp tìm người kế vị kéo trở tay
không kịp !

Xưa nay tôi trị đã nhiều người,
không ai bị bệnh nặng như Ngài...

Thần Hồ hốt hoảng, cố van nài :

— Xin ông thương tìm thuốc chữa lành cho tôi, ông muốn gì tôi cũng không tiếc...

— Kề ra, cũng không hẳn là tuyệt vọng, có điều nếu ngài tuân lời tôi đừng cãi thì tôi mới cố cứu Ngài.

— Tôi xin hứa, tôi xin hứa!

— Thế thì được. Nhưng hễ ngài làm ngược lời hứa một lần tức thì bệnh ngài tái phát, mà sẽ nặng hơn tôi xin báo trước.

— Không! tôi xin thề, không bao giờ tôi trái lời ông... Xin ông chữa cho...

— Trước hết, kể từ nay ngài không được xơi thịt nữa. Bất cứ thịt con thú gì...

— Hà? (Thần Hồ tưởng mình nghe lầm, nhảy nhồm lên, hỏi lại) ông nói...

Vị lương y gần từng tiếng:

— Tôi bảo Ngài đừng xơi thịt nữa, một rảo cũng không. Nhưng tôi không ép, nếu Ngài thấy không thể được, thì tùy ngài, tôi xin từ già!

Thần Hồ trù trừ một giây rồi ừ rừ nói:

— Thôi đành vậy, miễn sao cho lành bệnh là quý, nhưng rồi tôi sẽ ăn gì thay thịt?

— Kể từ nay, ngài chỉ được dùng mật ong, nước suối, và trái cây, tất cả trái cây, không cữ loại nào.

Thần Hồ rên rĩ:

— Khổ thân ta! ăn thế ta ốm mất thôi! chịu làm sao nổi?

— Xin Ngài đừng thắc mắc. Xem như tôi đây, tôi ăn toàn trái cây mà có ốm đau chi đâu, chẳng qua

do thói quen mà ra. Rồi ngài xơi nhiều thứ trái cây lại còn ngon hơn thịt ấy chứ!

— Ông nói thế thì tôi hãy nghe thế, chứ tôi không thể ăn rằng trái cây ngọt hơn máu đâu.

— Chưa hết — vị lương y ngời — không chỉ mình ngài chạy như vậy mà đủ, tất cả những người ra vào trực dịch ở đây đều phải dùng thực phẩm như Ngài, sự gì chốc phải xảy ra cách đây trăm dặm mỗi chiều, có như vậy, thì tôi mới công hiệu, bằng không thì chết. Và điều kỳ nhất là không được giết người.

Bọn bộ hạ Thần Hồ nghe lời cảm tức lắm, nhưng không dám nhỏ nhẹ phản đối nữa lời. Vì họ như vị lương y tiên đoán: Thần Hồ bình phục dần dần sau khi nghe lời khuyên nhủ của ông.

Kể từ ấy Thần Hồ ăn chay. Cứ nhờ thế mà Sâm Lâm loạn mạt. Và cảm sắc đẹp của con gái Thần Hồ, anh ta đã quên phứt mẹ, quên cả bộ lạc đang ngóng trông yên vui trong rừng với con gái Thần Hồ. Bọn bộ hạ Thần Hồ con gái cũng như Sâm Lâm cũng muốn xơi thịt thú phải đi tra dạm. Vì lẽ đó, họ không biết Thần Hồ đói tình, cứ ngỡ vẫn nóng nảy như trước nay.

Con gái Thần Hồ đưa Di Lâm đến ra mắt ông để cầu trai họ ngàn mà thuận ở lại và không đưa anh về.

Nhắc thấy người con trai dữ cảm, cháy năm chân tay, xác quần áo Thần Hồ đã sinh lở mẩn phọc. Lại nghe con gái kể cuộc hành trình muôn ngàn nguy hiểm của Di Lâm ông càng m

hơn. Ông nhìn Di Lâm bằng mắt hiền lành, âu yếm:

— Chưa nghe kể, ta cũng đoán ra bị nhọc nhằn của tráng sĩ rồi. Hy giờ, tráng sĩ muốn gì cứ nói ra đừng ngại. Ta sẽ giúp cho tráng sĩ được vừa lòng.

Di Lâm khắp khởi mừng thầm nhưng chưa kịp mở miệng, con gái Thần Hồ đã tranh nói trước:

— Thưa cha, con chắc cha sẽ mê lòng mới Di Lâm ở lại với ta, chứ Di Lâm là em ruột của hồng con đấy!

— Thế thì còn gì bằng. Ta lấy làm vui mà lưu tráng sĩ lại đây...

— Ồ không! (Di Lâm kêu to lên) Tôi không muốn ở lại, tôi sẽ về ngay.

— Tráng sĩ chê giang sơn ta hẻo lánh? Hay là tráng sĩ không thể chạy? Nếu chỉ có thế thì tráng sĩ đừng ngại: tráng sĩ có thể săn bắn miễn cách giang sơn ta trăm dặm mỗi chiều là được. Ta không sợ lượng đau...

— Em nên nhận lời Thần đi, em không thấy Ngài quý mến em đó hay sao?

Sâm Lâm chen vào một câu làm Di Lâm ghen cứng cổ, hoa cả mắt giận anh. Trong lúc đó, Thần Hồ là con gái mỗi người miễn man một ý nghĩ riêng. Cô gái thì mong cha giữ Di Lâm lại để Sâm Lâm hỏi phải về với mẹ, với em, Thần Hồ thì mong Di Lâm ở lại để ông uôi làm dưỡng tử. Có một đứa con nuôi như thế, giang sơn sẽ vững vàng hơn nhiều (tuy là loài hồ, ông cũng thêm nhem tập tục của người: trọng nam khinh nữ) ông hồng hồng cậy vào con gái, càng hồng hồng cậy vào Sâm Lâm: hai

người không bao giờ nhìn đến ông họ bạn đi săn và họ bạn nhìn nhau. quên phát cha già bệnh hoạn.

Di Lâm cần mới suy nghĩ rồi chậm rãi trả lời:

— Tôi hết sức cảm tạ lòng tốt của Ngài, nhưng tôi không thể ham sung sướng nơi này mà quên mẹ, quên em. Nếu anh tôi đã bỏ sau lưng quê hương, chúng tộc thì tôi cũng cam cắt đứt thâm tình, trở lại một mình.

— Tráng sĩ sẽ gặp nhiều trở ngại.

— Tôi coi thường trở ngại, sau phải nhiều chương ngại vật để đến đây, và tôi sẽ lại trở về như thế.

— Ta có lời khen tráng sĩ nhưng đời sống ở quê hương tráng sĩ có gì đáng đề, đáng ham? Một chuỗi dài những nhọc nhằn vất vả, kia mà?



ĐX 30

— Phải ! Không có gì đáng ham, đáng chuộng ở xứ sở tôi, nhưng con người vốn có nguồn, có gốc. Người ta không thể quên cái gốc của mình... Tôi xin phép được lui ra, Ngài không hiểu được tôi đâu...

— Nếu ta không cho tráng sĩ về ? Nếu ta giữ lại ?

— Thì tôi quyết chết tại đây !

Di Lâm rút dao ra toan tự sát, vội vàng Sâm Lâm ngăn em lại. Di Lâm rất hối giận anh, người con trai quay lưng lại không thèm nhìn Sâm Lâm nữa. Thần Hồ dịu giọng :

— Ta thử tráng sĩ đây thôi. Hãy đề tráng sĩ về. Ta sẽ cho bộ hạ đưa tráng sĩ đi bình yên và mau chóng.

Thần Hồ ngoắc chân một cái, tức thì chồn hương bước lại gần, cúi đầu chờ lệnh. Chỉ chớp mắt, một cái vòng bằng dây gai được mang ra, hai bên phủ bằng hai cánh rèm da hươu, bốn con đười ươi được lệnh thay nhau khiêng Di Lâm xuống núi. Đứng trước cái đầm nước đặc biệt này chồn hương và khi xách theo một xách trái cây tươi và nước suối pha lẫn mật ong để tráng sĩ giải lao.

Di Lâm yên tâm ngủ kỹ. Anh không thêm chào chi đâu, cũng chẳng chào anh. Di Lâm chỉ thủ lễ với Thần hồ mà thôi.

Người ta đoán rằng nhờ ăn chay nên Thần Hồ thần linh, nếu không, Di Lâm khó toàn mạng trở về.

Và can đảm của Di Lâm về sau được truyền miệng từ người này qua người khác, liên tục, không ngừng...

MINH QUÂN



CHUYỆN CHIM NHỎ

Rồi một sớm thời già từ tất cả
Này học đường, này thày bạn
mến thương

Kỷ niệm học trò lỏ vàng son tuổi
nhỏ

Làm hành trang cho những bước
vào đời

Rồi một sớm thời già từ tất cả
Vẫy chào đi vùng lỏ ấm dân yên
Khung trời đó có ba, có mẹ.
Có em thơ và một biển yên
thương

Chừ thôi nhé ! Chim tạ từ tất cả
Luyến tiếc này sao nói hết cho
vừa

Chừ bây giờ,
Cánh chim nhỏ bay chập chững
vào đời

Những bước chân chim bé nhỏ
dại khờ

Xin gió trời thổi lộng
Đề chim non khỏi gầy cánh chao
đi

Đường đời rộng mênh mông
Con chim nhỏ ngừ ngang, vung
dai

Bông chim nhỏ ước ao
« Vòng tay mẹ ấp yên che chở »
Rồi từ dạo, con chim nhỏ là đàn
Nơi lỏ ấm xa xưa
Chỉ còn chim mẹ già nua
Nhớ thương chim nhỏ lỏ mờ hoen
mỉ

AO TRĂNG TRUNG VƯƠNG



BUỒN VUI ĐỜI VỊT

HUYỀN THỊ PHƯƠNG THẢO

ĐANG đi ăn với mẹ và anh em tôi, vì mãi mê ăn mà tôi đi lạc béc nào không hay. Tôi kêu ầm ĩ nhưng chẳng thấy mẹ đâu cả, tôi òa lên khóc, giữa lúc đó có tiếng động, tôi nín lại nghe ngóng... một cậu bé đi ngang qua, tôi liền chạy theo với ý nghĩ may ra cậu bé này (chứ tôi thì tôi sẽ gặp lại mẹ, tôi hay theo cậu một quãng khá xa mà cậu vẫn không hay, tôi gọi cậu « chip! chip! » cậu bé quay lại: « A, được con vịt »; Cậu bé khom lưng bắt lấy tôi, rồi chạy ù về nhà. Cậu thả tôi xuống, tôi nhìn nhanh tìm kiếm mẹ, chẳng thấy, lại gọi to: « chip! chip! », cậu bé li tôi lên và vuốt trên lưng tôi:

— Cưng về ở với anh, anh nuôi cưng nhé!

Tôi nửa buồn, nửa vui. Buồn vì mất mẹ, vui vì gặp được người thương mình, tôi kêu khẽ: « chip chip » để tỏ lòng biết ơn.

Cậu bé đi đâu cũng dắt tôi theo, tuy không dạy tôi cách bắt mồi như mẹ nhưng thỉnh thoảng cậu lại mua bánh, nhai rồi dút cho tôi, có lẽ cậu sợ tôi ăn chưa được nên mới làm thế. Tôi chơi với cậu được một lúc thì có một bà già mặt mày dữ dằn đến hỏi:

— Tâm, mày bắt vịt tao hử?

— Thưa, cháu xí được ngoài kia

— Đưa con vịt đây tao coi!

Nói xong, bà tóm lấy tôi, tôi run sợ van vái sao cho bà đừng bắt tôi về, vì bà hung dữ quá, thỉnh thoảng, bà thả tôi xuống đất:

— Thôi, trả mày đó, vịt tao to hơn.

(150) Tôi mừng rỡ chạy đến bên cậu Tâm rĩa vào chân cậu, mến thương. Cậu lại vuốt ve tôi, chao ơi! Sao mà thích nhỉ? Tôi lìm dìm dưới sự vuốt ve của cậu thì có tiếng ai nói:

— Kia Tâm, con vịt ở đâu đẹp quá vậy?

— Em xí được ngoài kia kia.

Đó là một cô gái — có lẽ đi chợ về vì tôi thấy tay cô xách giỏ đầy thức ăn — cô liền ngồi xuống ngắm nghía tôi:

— Thấy thương quá Tâm hả?

— À chị, này giờ em tìm đặt cho nó cái tên mà không ra, chị tìm giúp em xem.

— Hay... gọi nó là Ca Na (canard) đi.

— «Tuyệt cú mèo»! Ca Na! Ca Na!

Cậu bé vừa gọi vừa bước đi, tôi liền chạy theo, cô và cậu vỗ tay cười vang làm tôi ngơ ngác đứng sững lại. Và từ đó tôi mang cái tên mỹ miều mà hầu hết những con vịt khác không được cái hân hạnh đó: Ca Na! tôi thầm gọi để nghe lòng kiêu hãnh hơn lên.

Trưa đến, cậu chủ lại mang tôi ra sau vườn «đạo mát». Cậu ngồi dựa gốc cây đọc sách, tôi đi lẩn lẩn lại mé ao, tôi nhớ hôm nọ mẹ tôi cũng có dẫn anh em tôi lại một chỗ giống như thế này cũng có nước và bèo, anh em tôi đều bơi lội vui vầy dưới nước, chỉ riêng tôi vì sợ chết nên không dám xuống. Bây giờ nóng nực quá, muốn xuống tắm nhưng lại sợ bị chìm thì nguy mất, tôi đánh bạo đặt chân xuống: chao ơi! Sao mà ghê quá, tôi liền rút chân trở lên. Tôi lại nghĩ: anh em mình lội được thì mình cũng được chứ gì! Nghĩ thế, tôi liều lồm nhồm xuống: «Ài! Má ơi!...» Ừ! Sao không chìm? tôi thích chí bơi lội dưới nước, tắm rửa sạch sẽ, lại được ăn bèo no nê. Ô kìa! Một con nhái đang ngồi trên lân lá súng, tôi bèn lội đến và lên giọng:

— A! Chào anh nhái, anh làm gì đó, hãy đi chỗ khác cho tôi lên tôi rửa lông coi nào!

Không hiểu anh nhái vì sợ hay vì ghét tôi mà anh lảng lảng đi chỗ khác nhường tầu lá cho tôi. Đang đứng rửa lông, từ dưới nước, một con cá nhỏ lên hỏi tôi:

— Này anh kia, anh có muốn chơi với tôi không, tôi với anh sẽ lội đua.

Tôi khinh khỉnh:

— Mày là con cá mà đòi đua với tao à? Mày có khùng không? Thôi, tao không có thì giờ để chơi với mày đâu, hãy đi chỗ khác mà chơi.

Vừa dứt câu, tôi nghe trên đầu tôi «qua! qua!...» tôi lạ lùng nhìn con vật đen thui đang lượn trên đầu, bèn mồm:

— Ồ, con gì mà xấu xí thế kia?

Ơ! Nó sà xuống định gắp tôi đi tôi hoảng sợ nhảy xuống nước vừa lội thật nhanh vừa la «chìm chìm» để kêu cứu. Trên đầu tôi vẫn có tiếng «qua! qua!...» ghê rợn, đồng thời bên bờ ao cũng kêu:

— Qua! Qua!...

Tôi nhìn sang, thì ra cậu chủ tôi, cậu đang vác đá ném con vật đen thui đen thui, nó đập cánh bay mất. Tôi lội lại cậu chủ «chìm chìm» lời cảm ơn. Cậu nâng tôi lên và nói:

— Anh mãi mê đọc sách mà quên mất: Ca na của anh.

Tôi sung sướng xen lẫn hối hận, nằm trong bàn tay cậu và rửa nhẹ nhẹ vào đó như nói lên lời xin lỗi.

Tôi lớn nhờ sự săn sóc chu đáo của cô cậu chủ tôi, hồi nhỏ tôi vẫn thường ngủ trong chiếc giỏ có lót rơm êm ấm và tôi không quên câu nói của cậu chủ tôi mỗi lần treo «phòng ngủ» tôi ở giữa nhà: «thế này thì chuột khó mà cắn Ca na anh được». Cậu chủ vì mến thương tôi nên không nỡ làm thịt tôi, tôi muốn nói với cậu nhưng cậu nào có hiểu được.

(xem trang 48)



EM BÉ ĐÁNH GIẤY

● Truyện dài của THU LAN

TIẾP THEO

BUỔI chiều Tinh trở về với hơn hai trăm bạc trong túi. Vừa bước vào nhà nó nghe tiếng bà Hai vang lên se sắt :

— Sao bữa nay mày mới về hả thằng quý kia? Mày tính bỏ công việc nhà cho ai đó?

Rồi bà dài giọng :

— Phải mà, đã có con già này làm cho mày. Tao bảo mày không công mà.

Tinh nói nhỏ :

— Thưa di hôm nay ít mồi, con phải gắng làm trể để có tiền. . .

Bà Hai ngắt ngang lời đứa con chỏng :

— Thôi thôi. Tôi xin cậu, cậu đừng kể lể dài dòng nữa. Vâng, tôi biết cậu đi làm kiếm tiền nuôi cả nhà này mà. Cậu kiếm tiền nuôi mẹ con tôi.

Sợ cha nghe rồi bi đôn oan, Tinh van nài mẹ ghẻ :

— Thưa di con đâu có nói vậy. Di nói ba con nghe đánh con tội nghiệp.

Bà Hai nghiêng rằng :

— Ba cậu ấy à. Ba cậu mà dám làm gì cậu mà cậu lo. Cậu đi làm khổ cực, nuôi cả nhà thì ba cậu phải cưng cậu chứ. Chỉ có mẹ con tôi là đồ ăn hại. . .

Có tiếng ông Hai trên nhà vọng xuống :

— Cái gì mà ồn lên thế hở mình?

Làm như không nghe lời chồng, bà Hai tiếp tục bài tội Tinh :

— Cậu cả về, xin mời cậu cả ngồi vào bàn để tôi dọn cơm ăn ạ. Tôi già yếu nên chậm tay, có gì đâu mà cậu phải hoạch học.

Tiếng dép lép xẹp đi xuống rồi dằng cao lớn sừng sững của ông Hai hiện ra ở cửa bếp. Câu nói của bà Hai đã lọt vào tai ông. Ông quát:

— Tinh, lên tao bảo.

Tinh sợ hãi, đưa mắt ngó Bà Hai như van lơn. Bà Hai biết chồng đã nghe chuyện, bà làm như vô tình.

— Cậu ấy mới về, ông để cậu ăn cơm đã... cậu đi làm để nuôi cơm cả nhà, mệt lắm mà.

Ông Hai át giọng vợ:

— Không ăn uống gì cả. Bà bảo nó lên đây thôi. Nó là con hay là cha mà bà phải bầu hạ?

Thấy Tinh còn ngần ngại, ông quát tiếp:

— Mày không lên phải không thằng kia?

Tinh riu riu lên nhà, nó đứng im nhìn cha bằng cặp mắt cầu khẩn. Nhưng người cha dường như không thấy sự van nài của con. Bốp! Bàn tay to lớn của ông giáng vào mặt Tinh, thuận chân, ông bồi cho nó một cú đá làm Tinh chúi người bủn vào vách tường.

Mau lắm nó ứa ra. Tinh ôm mặt, bàn tay đầy máu. Giọng máu đỏ tươi rỏ ra từ bàn tay đưa con làm ông Hai hạ cơn giận. Ông bảo Tinh:

— Đi xuống bếp rửa mặt đi.

Tinh không dám khóc. Nó ôm mặt đi xuống bếp. Vừa lúc đó bà Hai có bà bạn hàng xóm sang chơi. Thấy Tinh ôm mặt đầy máu, bà khách kêu lên:

— Ô hay cháu làm sao thế này?

Bà Hai đã dư thừa nguyên do nhưng cũng làm bộ rú lên sợ hãi:

— Trời ơi, con tôi.

Bà đưa tay như muốn đỡ lấy Tinh, vừa suýt xoa:

— Khô quá, lại không nghe lời ba cho ông ấy giận. Sao nông nổi thế con.

Những lời thương hại giả dối của người mẹ kế làm Tinh ngao ngán. Nó im lặng đến lu nước vốc nước rửa mặt. Bà Hai phàn trần với bà bạn:

— Ông nhà tôi có tính nóng nảy chi ạ, vậy mà nó lại cứ hay cãi. Nhiều khi thấy ông đánh nó tôi sốt cả ruột, cứ phải can mãi đấy.

Bà bạn lảng giềng không lạ gì giọng lưỡi nhún nhún của bà Hai. Tuy nhiên bà ta vẫn hay qua lại mượn chác nên vuốt đuôi:

— Tuổi trẻ vẫn đại dốt. Mấy đứa nhỏ nhà tôi cũng thế. Chúng đương bình đề bị đòn luôn.

Đợi cho bà Hai tiễn khách về và lên nhà trên, Tinh mới rời bộ ván nhỏ ra gác màn rê kiểm cơm. Nó lùa vôi chén cơm với chút xi dầu rồi lại đi nằm. Trận đòn vừa rồi của ông Hai làm nó ề ề.

Trời vào tối tự bao giờ. Tinh nằm co ro trên ván, đắp tấm mền rách. Cả nhà đang coi ti vi ở phòng khách, nó thêm lấm nhưng không lấm mò lên. Từ ngày ông Hai mua ti vi đến giờ Tinh chỉ được coi có một lần, hôm bà Hai có việc phải về quê một hôm.

Năm suy nghĩ rồi nước mắt trào ra đầm mặt Tinh. Nó nằm úp mặt xuống ván, vừa để cho những hình ảnh quá khứ như một đoạn phim quay chậm qua trí nhớ.

13 năm trước!

Trong một gia đình êm đềm, khá giả, hai vợ chồng trẻ ăn mừng ra con trai đầu lòng.

Đứa bé kháu khỉnh chơi đạp trong tay mẹ. Người cha mừng con ằng một sợi dây chuyền vàng tay nhỏ xíu, có cây thánh giá khắc lên cả cha lẫn mẹ.

Hạnh phúc họ thật êm đềm!

Rồi ngày, rồi tháng, rồi năm qua. Đứa nhỏ lớn dần trong tình thương tràn đầy của cha mẹ.

Nó tập đi, tập nói!

Mỗi một ngày đối với nó là một vầng mây hồng tuyệt đẹp.

Cho đến khi đứa bé lên năm tuổi thì người mẹ bất hạnh qua đời!



Đứa bé chưa biết khóc mẹ, nhưng người chồng khóc thương vợ thật thê thảm. Ông ta chỉ muốn được chết theo vợ. Hoàn cảnh gà trống nuôi con khiến ai thấy cũng mũi lòng.

Từ đó, đứa bé chỉ còn có người cha thay thế cả tình mẫu tử!

Nó lớn và được đến trường học. Nó ngày thơ đánh vần chữ ba, mà trước ánh mắt rưng rưng muốn khóc của cha.

Người cha là ông Hai và đứa con là thằng Tinh.

Ông Hai sống cảnh gà trống nuôi con được năm năm thì ông tục huyền. Người vợ kế là một bà hặn cùng hùn hạp, buồn bực với ông. Thời gian chưa trở thành vợ ông Hai, bà Mỹ — tên thật của bà Hai — rất thương yêu thằng Tinh. Bà cũng đã có một đứa con riêng với người chồng trước, con bà hơn thằng Tinh một tuổi, bà đưa thằng Hải lại nhà chơi với Tinh luôn.

Nhưng từ khi bà trở thành mẹ kế của Tinh, bà bắt đầu khắc nghiệt với nó. Ban đầu Tinh vẫn còn được đi học, sau dần bà Hai làm áp lực với chồng buộc Tinh phải nghỉ học khi nó vừa học đến đệ lục. Bà Hai viện cớ Tinh phải ở nhà làm công chuyện nhà.

Sau một thời gian, bà Hai lại xúi ông Hai cho Tinh đi đánh giày kiếm tiền về cho bà. Đề nghị tàn nhẫn này, ban đầu ông Hai bất bình từ chối, nhưng sau vì nhu nhược và nể vợ quá ông đành phải cần ràng để con đi đánh giày.

Nhà không thiếu thốn gì. Dư dả là khác, nhưng bà Hai muốn Tinh trở nên một người thất học, thuộc thành phần cùng đinh trong xã hội. Nói đúng hơn là bà muốn áp chế cho Tinh phải ở không nổi mà ra khỏi nhà: Bà nắm vào gia tài của ông Hai cho đứa con riêng của bà sau này.

Thằng Tinh bỏ học đi đánh giày, bà Hai vẫn chưa hài lòng: bà tìm đủ cách hành hạ đứa con chồng cho bỏ ghét. Bà nói nhỏ nói to với chồng, bà đặt điều nói xấu Tinh với mọi người. Cả Hải, con riêng của bà, cũng hùa theo mẹ hành hạ Tinh.

Tinh quần áo lam lũ trong khi Hải không thiếu một thứ gì, mỗi nào vừa «nhập cảng» ở Saigon là y như thằng Hải có ngay, kể «những mốt Hippý» lố bịch, thằng Hải học hai ba trường trong khi Tinh phải đi đánh giày. Thằng Hải được mẹ nuông chiều nên dần ra hư hỏng. Nó nói dối như Cuội, hay trốn lên gia đình đi chơi với tú con nít du côn trong xóm, đánh lộn đánh lạo lung tung, tuy thế Hải ít khi nào bị mẹ rầy la, nếu có cũng chỉ là những câu mắng yêu qua loa rồi thôi.

13 tuổi đầu đã vướng vào khổ đau, bất công trong tình thương, trong cuộc đời, Tinh cảm thấy không còn một chút hy vọng gì ở tình gia đình được nữa. Nó nghe buồn, buồn thấm thía. Nó không muốn khóc mà nước mắt vẫn ứa ra mãi.

Trận đòn đòn nẩy của ông Hai là trận đòn thường xuyên trong

ngày của Tính. Ít ra, nó phải bị một trận đòn thì ông Hai mới yên với vợ. Thường mọi hôm Tính cũng bị đòn, nhưng hôm nay ông Hai có vẻ nặng tay hơn.

Tính suy nghĩ một lúc, nó bỗng thiếp đi, lúc nào không hay. Bỗng Tính mở choàng mắt vì một bàn tay đặt lên đầu nó. Nhận ra ông Hai Tính kêu khẽ :

— Ba !

Ông Hai nói thật nhỏ :

— Hồi nãy ba đánh con đau lắm không ?

Tính đưa tay lên sờ đầu : Đầu nó vẫn còn sưng u một cục. Nhưng nó nói :

— Dạ không ba ạ, con không đau đầu.

Ông Hai khẽ lắc đầu chưa xót :

— Con bị chảy máu mũi phải không ?

Tính khẽ gật đầu. Đột nhiên, niềm tủi hận dâng lên, nước mắt đã khô bỗngưng trào ra. Ông Hai vuốt tóc con dỗ dành :

— Ba biết ba thiếu bổn phận đối với con lắm. Thôi con ráng đi, ba đề dành được ít tiền riêng rồi sẽ gửi con vào nội trú cho con học tiếp.

Ông Hai xoa đầu Tính, đập nhẹ lên vai nó rồi đi lên, ông sợ bà Hai bất gặp sẽ day nghiêng phiền phức.

Tính nhìn theo cha, nước mắt chừng như cạn khô lại trào ra. Nó nghĩ vừa thương cha, vừa buồn cảnh đời bất hạnh của mình, lại thiếp đi.

Tính nhìn thấy nó đi trên con đường đất mấp mô những ô gà, nó đi không biết đã qua mấy dặm đường đề đến mộ mẹ nó.

Ngôi mộ xây xi măng, thành một ngôi nhà nhỏ vuông vức. Tính rết lả, buống người trên phiến đá lạnh, nó chờ mẹ nó.

Người đàn bà trẻ chột ngồi bên nó tự bao giờ. Tính ngược mắt nhìn, buống hai tiếng « mẹ ơi » rồi nó dụi đầu vào ngực mẹ.

Người đàn bà vuốt tóc con :

— Con đi tìm mẹ có mỏi chân lắm không ?

Tính lắc đầu :

— Con gặp mẹ con không mệt nữa đâu.

Bà mẹ nhìn con thật kỹ rồi thở ra chưa xót :

— Tội nghiệp con tội, chừng này tuổi đầu đã mất cả tình cha lẫn mẹ.

Nghe nhắc đến hoàn cảnh của mình, Tính bật oà lên khóc. Nó gục đầu vào ngực mẹ nghẹn ngào :

— Mẹ ơi, con khổ lắm. Mẹ về với con đi. Ba không thương con, ba đánh chửi con hoài, con khổ lắm mẹ ơi !

Mẹ Tinh khô nảo :

— Mẹ cũng khô như con vậy, mà ba con cũng khô nữa. Ba không ghét con đâu, con đừng oán ba mà mang tội.

— Nhưng con không thể sống mãi cạnh ba được. Con bị đòn roi ... mẹ coi những vết roi ba quất con nè.

Tinh vén áo, để lộ những làn roi ngang dọc trên lưng, trên bụng. Người mẹ xót xa :

— Sao khô thân con thế, con ơi !

Nước mắt rông rông trên má bà. Bà bỗng như một vòng hào quang lịm tắt. Tinh thấy gương mặt mẹ nó rần rại. Bà bảo nó :

— Con đi với mẹ ra chợ mẹ sắm đồ đạc cho con. Con tới không thể rách rưới thế này được.

Tinh đi theo mẹ. Tâm hồn nó sung sướng lâng lâng. Từ ngày mẹ chết, đây là lần thứ nhất Tinh cảm thấy sung sướng. Nó nhảy tung tưng, nó tự do nhìn mọi người, mọi vật mà không bị ai cấm cản.

Ra đến chợ, mẹ Tinh lựa mua cho nó 2 bộ quần áo thật đẹp, một đôi giày mới và những tập truyện cổ tích nhi đồng mà nó vẫn ao ước. Tinh ôm những thứ đó vào lòng nhoèn cười với mẹ, nó cảm thấy yêu đời quá.

Mẹ Tinh đưa nó vào tiệm cho nó ăn uống những món nó thích. Trên đường về, Tinh một tay nắm tay mẹ, một tay ôm gói đồ. Nó nhảy chân sào, vô ý vướng cục đá ngã soài ra đất, nó hoảng hồn kêu lên...

(còn tiếp)

ĐÃ PHÁT HÀNH :

Quê Hương trước mặt

của HOÀNG ĐĂNG CẤP

- Tùy bút viết về quê hương chiến tranh đau khổ, thật cảm động, thật thiết tha.
- Một Quà Tặng Học Trò ý nghĩa nhất, xinh xắn nhất, để thương nhất.

Bạn hãy tìm mua ngay ở các nhà sách, các quán sách quen thuộc.

hai ông anh

của THOẠI

● SƯƠNG MÙ

MỘT buổi trưa:

— Hai bụi nào hóa kiếp thân tôi
đề một.....

— Quái lạ, giữa buổi trưa như thế
này chẳng biết con đẽ hay ẽnh
trương nó kêu đây nhỉ.

Thoại đang hát nghe anh Cường
nói như thế Thoại vội vàng im mất.
Anh Tuấn nói:

— Ấy đâu phải anh Cường, cái
Dôm nó hát đấy chứ, đẽ ẽnh trương
đâu mà kêu.

— Ờ nhỉ, cái Dôm nó hát ấy hả,
thế mà tao cứ tưởng.... chắc tại cái
tai tao nó « loạn thính » cho nên
tao nghe nó cứ bị lộn tùng mèo. À
này Tuấn có lẽ cái Dôm của nhà
mình nó có triển vọng làm ca sĩ ấy
chứ nhỉ, giọng ca của thị Dôm nhà
ta sao mà nó mê ly thế nhỉ.

— Chừ sao nghe tiếng hát của cô
Dôm làm xương sống, xương sườn
của thỉnh giả nổi lên cộm cộm ấy
chứ.

— Vừa vừa thôi chứ, hồi nãy đến
giờ em không thêm nói thì thôi,
chừ gì nói mãi vậy, em hát như
vậy đó có chết ai đâu mà...

— Ờ hờ! Có chết ai đâu Tuấn
nhỉ, chỉ chết lỗ tai hai anh em
mình thôi há.

— Chết lỗ tai cậu mợ nữa chứ.

— Sức mầy mà chết lỗ tai cậu
mợ, con gái cưng mà, trời ơi.

— Kệ người ta chứ, Thoại hát
như vậy đó ai nghe được thì nghe,
không nghe được thì bịt lỗ tai
lại.

— Ối giời ơi! Thoại với không
Thoại, Dôm thì nói đại đi cho rồi.

— Cái gì mà Dôm, tên người ta
là Thoại đang hoàng mà cứ gọi là
Dôm. Sao mầy anh không gọi mầy
anh là Dôm đi.

— Ờ hờ! Hay nhỉ tại tôi đâu có
như cô đi ra liếc vô cái gương một
cái, đi vào liếc vô cái gương 1 cái,
quần áo ừ! thẳng băng, làm điệu
làm bộ mà phải một cái là cứ ai
đụng tới là cái miệng to như cái
loa thiếu điện bay cả nóc nhà.

— Ừ vậy đó, chừ chả lẽ em lại
như mầy anh đó hả, quần áo cả
tuần không thay nhàn nhèo, dơ
đấy...

— Ờ mầy không biết chứ, mầy có
mê tại mình ở cái dơ dáy đó Tuấn
nhỉ.

— Thôi đi, có mầy có Lu Lu mê
mầy anh chứ ai thêm mê đâu.

— Mày mà biết cái gì mà nói, im đi cho rồi.

— Em không im đó, mấy anh i mấy anh lớn rồi ăn hiếp người ta hả, đồ thứ con trai...

— Con trai gì...?

— Thi... thì con trai chanh chua như con gái.

— Đó thằng Tuấn nghe đó, nó tự nhận chanh chua như con gái mà nó còn dám bảo tụi mình xúm lại ăn hiếp nó đó. Mày nói như vậy mày không sợ phạm tội trọng mất linh hồn hay sao hở Dòm i quên Thoại, Phạm thị Huyền Thoại nhà ta.

— Trời ơi, mẹ ơi xem anh Tuấn với anh Cường này.

— Cái gì vậy Cường, Tuấn suốt ngày chỉ chọc em thôi.

— Chu choa, cái gì mẹ cũng bình phe điche.

— Cái gì mà bình, tụi bay lớn cứ xúm lại chọc con bé thôi.

— Con bé «bự» ấy Tuấn nhì.

Rồi anh Cường đưa tay cú lên đầu Thoại hai cái rồi bảo: «con bé này buổi trưa không đi ngủ hả». Rồi anh nháy anh Tuấn một cái. Anh Tuấn vội vàng dắt xe chạy ra ngoài. Anh Cường chạy theo nói với lại:

— Mẹ ơi, gần mưa lớn rồi đó nhan mẹ, lụt cả Sài Gòn bây giờ đó chứ chẳng chơi đâu mẹ ạ.

Anh híh híh cái mũi mấy cái rồi chạy mất. Thi cũng khi ấy không biết nước mát ở đâu nó tràn đầy má Thoại nó rơi từ từ xuống áo Thoại. Thoại lầm bầm:

— Mẹ chẳng sinh cho con một đứa em gái nữa gì cả, mẹ cứ để hai anh xúm lại ăn hiếp con mãi, giả mẹ sinh cho con một «đồng minh» nữa thì con đâu đến nỗi...

Mẹ mỉm cười rồi nói khẽ: «thôi nín đi con, tí nữa mẹ về mách cậu đánh hai anh một trận như tử cho tụi nó chưa thôi ăn hiếp con gái cưng của mẹ đi nhé....»

SƯƠNG MÙ

Pleiku



BUỒN VUI ĐỜI VỊT

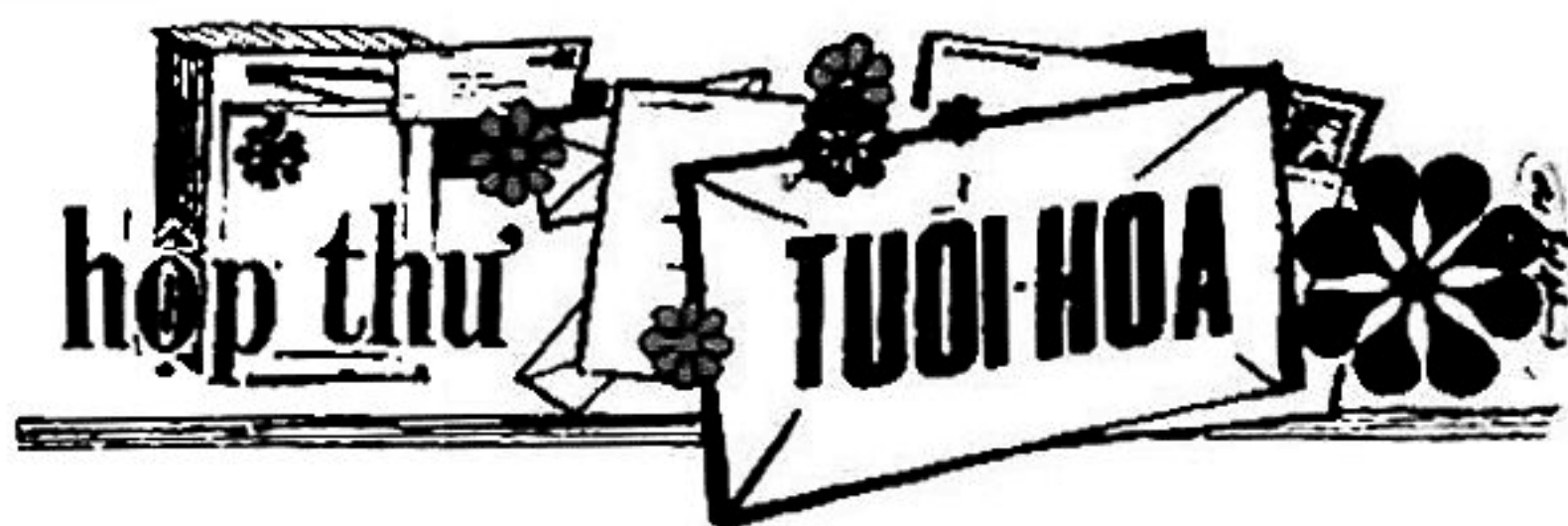
(tiếp trang 40)

Một hôm trời trở gió, tôi mắc bệnh, cô, cậu chủ tôi cuống quýt nài nỉ tôi uống thuốc, tôi gắng uống cho người vui lòng, nhưng cơn bệnh vô tình không hiền được tình cảm giữa họ và tôi, nên đã dẫn vịt tôi gần chết.

Trong hơi thở yếu ớt, tôi nghe cả giọng ngậm ngùi của cậu Tâm — chủ tôi:

«Ca na sắp chết rồi chị ạ...».

HUYỆNH THỊ PHƯƠNG THẢO



— Em **TRẦN THANH BÌNH** (Qui Nhơn) : Em cứ viết cho anh Vivi đi. Có gì mà em ngại. Em cứ đề tên anh Vivi với địa chỉ của Tòa Soạn là anh Vivi nhận được. Với Mỹ Thanh cũng thế. Em sáng tác thêm thơ. Mến.

— Em **NGÔ THƯỜNG ĐẠT** : Thơ em vững lắm. Em sáng tác thêm trong đường lối dân tộc.

— Bạn **NGUYỄN SANH LỘC** (Huế) : Tiếc bài của bạn tới trễ. Mong bạn gửi sáng tác mới.

— **HÀN LỆ THƯƠNG** (Qui Nhơn) : Thơ Xuân của em đến trễ quá rồi. Em sáng tác thêm nhà.

— Em **NGUYỄN VĂN LÂN** (Phan Thiết) : Đúng là bài thơ khai bút. Em viết nhiều sẽ khá. Cố gắng đi em.

— Em **ĐÌNH THỊ THY LAN** (Saigon) : Đã nhận em vào gia đình T. H. Em hết ghét anh chưa ? Em viết được lắm. Em sáng tác thêm đi. Em sẽ « gò » như ai. Bút hiệu gì của em mà dài thế ? Em thử lấy bút hiệu nào có chữ Lan trông có hay hơn không ?

— **CÓ VƯƠNG NGUYỄN ĐÁN** (Vĩnh Bình) : Đã nhận được bài của chị. Mong chị tiếp tục sáng tác cho TH.

— **Cháu HUỖNH CÔNG TOÀN** (Huế) : Mong cháu sáng tác thêm. Truyện ngoại quốc hay cũng được.

— Em **PHAN THỊ CHÂU** (Đà Nẵng) : Đã ghi tên em vào GĐTH. Em lấy bút hiệu Trần Hương hay ra phết, chữ Thu Tâm thì buồn ơi là buồn.

— Em **NHƯỢC MAI** (Huế) : Anh mới thay anh Quên Di nên chưa nhận được truyện ngắn của em. Sẽ tìm lại. Em sáng tác thêm nhà. Còn truyện dài của em, em cứ gửi vào trong này, anh sẽ xem sao. Sách TH đòi hỏi nhiều hơn.

— Em **PHẠM THỊ YẾN** (Pleiku) : Đã nhận em vào gia đình TH. Bài em viết được lắm. Em sáng tác thêm những bài vui nhộn, tình nghịch đáng với tính của em. Tuổi học trò mà làm gì phải như cụ non.

CHÂN HIỆP

● Bài nhận được

Thái Thụy Thu Trang, Trầm Vi, Hoài Linh Vũ, Bạch Tuyết, Đỗ thị Hồng Liên, Phổ Hiến, HTL, Võ Thanh Tùng, Phạm thị Diễm Phúc, Kiều Hạnh, NTHC, Nguyễn thị Ngọc Diệp, Thủy Đỗ, Đỗ thị Hồng Liên, Hoàng Công Hào, Nguyễn Tùng Dương, Thanh Danh, Bình Phương, Trần Trúc Sơn, Bạch Lai, Quỳnh Giao, Nguyễn Cao Hồng, Nguyễn Văn Rùa Minh Quang, Huỳnh thị Phương Thảo, Bùi Oanh Hằng, Nguyễn thị Thắm, Hạc Vũ, Nguyễn thị Nền, Vươn Miền, Nguyễn Trường Thụy, Đỗ thị Hồng Liên, Kim Vinh, Phạm Tương, Nguyễn Ngọc Hương, Cỏ Viên, Ngơ Ngọc, Phạm Phúc, Mỹ Trang, Kim Giao, Nguyễn thị Bích Thuận, Công Toàn, Mai Diễm, Nguyễn Trường Thụy, Sanh Thủy Linh, Hoa Tâm Gỏi, Vũ quang Hoài, Nguyễn Thủy Hải. Hà thị Phiến Đa (1), Hà ngọc Ân, (1), Ngọc Hà (1), Mai Ngân, (1), Phạm thị Thanh Phong (1), Huỳnh công Toàn, (1), Đông Nghi (1), Ca Xa (1), Hoàng thị Cẩm Lai (1), Hoa tâm Hồng (3), Ngọc Nghĩa (1), Văn Nga (1) Mai Biên (2), Phạm Phúc (2) Kim Minh (1), Lương Mỹ Trang (1) Quyền Anh (1)

● NHẮN TIN

— Em DƯƠNG VĂN DANH (Hội An): Chị đã liên lạc với chủ quản lý dùm em rồi đấy. Em gửi về 265đ. sẽ có đủ số báo thiếu gửi đến em ngay (Số Xuân 60đ. em ạ) chào em nhé, gửi bưu phẩm hay tem đều được.

LỆ HẰNG



ĐÃ PHÁT HÀNH :

Chiếc lá thuộc bài

Một truyện vô cùng cảm động (loại Hoa Xanh)

của NGUYỄN THÁI HẢI

TỦ SÁCH TUỔI HOA có thêm loại mới :

☐ LOẠI HOA TÍM, dành cho tuổi 16

Nội dung thật hay — Hình thức tuyệt đẹp!

Đang sửa soạn ra mắt các bạn vào một ngày gần đây.



TRINH CHÍ phụ trách

Tào Đồng Cỏ Non hôm nay
các Bé sẽ gặp:

- ĐẶNG CẦN
- VỊ NGỌC
- TRANG UYÊN OANH
- QUỲ LÊ
- HẢI CAM
- LÊ VĂN KHOA
- ĐỖ NGUYỆT

MỘT MẠI KHI HÒA BÌNH

Ngủ nghe em hãy quên mùa ly
loạn
đêm rất hồng đêm góp hết trăng
sao
ép vào trang sách với mộng mơ
đầu
khi thức dậy hòa bình vừa chợt
đến.

Em sẽ hát ngợi ca tình bè bạn
buổi lan trường gót nhỏ gấc
khua vang
nhịp bước chân chim riu rít bên
đường
trong nắng mới em khoe màu áo
lụa.

Em sẽ hát ngợi ca tình màu tử
lời ca dao đỏ giặc bé thơ ngoan
bên mái nhà tranh khói tỏa êm
đềm

à ơ... lời ru rất nhiều thương nhớ.
Ngủ nghe em hãy quên ngày khói
lửa

một mại khi thức dậy đón hòa
bình
lúa ngoài đồng đủ trở mầm tươi
xanh

em theo mẹ đầu năm đi dâng lễ
Cùng đón nắng xuân ngút ngưỡng
trước ngõ
từ phương xa rủ ào bụi phong
trần

buổi anh về hoa nắng rụng đầy
sân
lau nước mắt mừng vui mùa
hạnh ngộ

ĐẶNG CẦN



GIỜ VIỆT SỬ

□ VĨ NGỌC □

Em xách cặp ra cửa, giờ tay xem đồng hồ. Chết chửa! Quá giờ đi học rồi đó.

Em khổ sở nghĩ thầm:

— Hay mình ở nhà quách một bữa xem! Nhưng — nghĩ học bây giờ là một chuyện khó vô cùng! Xách cặp ra rồi còn giải thích làm sao với mẹ?

Các em em đã đi học, ba đi làm, chỉ còn mẹ đang giặt áo phía sau. Căn nhà thật vắng vẻ, phải chỉ bây giờ em được phép ở nhà thì, thật chẳng còn gì thích thú hơn.

Em lăm lăm bước mà nghe trong lòng nặng trĩu buồn lo. Vì cứ phải nhớ tới bộ mặt những đứa

bạn ở lớp là em muốn... trốn ngay thôi!

Nhưng muốn cũng không được. bây giờ em đã đi được nửa quãng đường tới lớp rồi, thì em phải đi mau kẻo trễ học mất.

Chắc người ta sẽ tưởng hôm nay em chưa thuộc bài, hoặc chưa làm bài chữ gì? Chẳng phải vậy đâu, mà, sở dĩ em không muốn đến lớp bây giờ là vì... là vì hôm nay lớp em có giờ Việt Sử! Chắc... người ta sẽ lại ngạc nhiên — Tại sao có giờ Sử mà không muốn học? Giờ Sử vui lắm mà.

Vâng, thì em cũng công nhận như vậy. Nhất là giờ Sử mà được soeur Bénédicte dạy thì nhất rồi!

Nhưng hôm nay khác, đã bảo cứ phải nhớ tới bộ mặt của lũ bạn quý quái là em rầu lắm mà. Em sợ gặp họ....

Bất giác em nhớ lại giờ Sử tuần trước.

Em nhớ rõ lắm, hôm ấy học bài có đoạn « vua Hàm Nghi lãnh đạo phong trào Cần Vương ». Khi Ma soeur giảng đến chỗ tên tướng Mương Trương quang Ngọc vì ham tiền đã bắt vua Hàm Nghi nộp cho Pháp em buồn kinh khủng. Bởi vì em cũng là người Mường, mà đã là người Mường thì tự đứng việc làm của tên Ngọc nào đó cũng làm em... buồn lòng lắm sao ấy, em chỉ muốn hãnh diện về sắc tộc mình thôi mà!

Em thương nước Việt lắm, thương không bút mực nào tả xiết. Em vẫn hằng mong cho chóng Thái Bình, để em có dịp về thăm đất Bắc nơi quê hương nguồn cội mà chỉ nghe chữ chưa bao giờ em thấy.

Em nghĩ rằng Nam Bắc gì cũng cùng chung một nòi giống. Đã là người Việt thì bất cứ thuộc sắc tộc nào, cũng có bốn phần phải yêu thương, trung tín với tổ quốc Việt Nam. Như thế thì tại sao tía Trương quang Ngọc lại làm cái việc mà — theo em thì — không có lỗi tí nào hết à!

Nhất là hân lai cùng sắc tộc với em, nên dù sao, việc làm của hân cũng ít nhiều tổn thương đến lòng tự trọng của em chứ.

Em nghĩ vậy nên em buồn kinh khủng. Buồn chẳng biết sao mà nói nữa đó!

Suốt giờ Sử hôm đó em cứ mãi ôm mối thắc mắc trong lòng. Cho đến lúc ra chơi, vẫn không quên được, em đã nói với Hương, có bạn thân nhất rằng:

— Kỳ quá Hương à, người Mường làm gì có họ Trương!

— Mà nếu có thì đã sao nào!

— Đ oan người Mường Đ oan có thấy ai họ ấy đâu!

Nga đứng bên cạnh xia vào, giọng gay gắt:

— Đ oan biết được hết à? Sách in rõ ràng mà còn chối. Cứ làm như người ta bịa chuyện ra để nói

xấu không bằng! Bộ cứ người Mường là không được làm chuyện... không tốt à?...

— Không phải Đ oan muốn nói vậy, nhưng... Đ oan biết mà họ Trương thì chỉ người Việt chính cống mới...

Đột nhiên Nga nổi cáu:

— Ơ kia, Đ oan lại định đồ vạ đấy hả? Vừa thôi nghen, Nga không thích nghe những lời như vậy đâu à! « Nói có sách mách có chứng » chứ bộ.

Em đã lỡ lời, hối tiếc cũng muộn, em chỉ buồn vì mình nông cạn...

Hương lên tiếng:

— Thôi, thôi, Nga! Bộ Nga định cãi nhau với Đ oan đấy à? Cho Hương xin đi, thôi ra chỗ khác chơi, bạn!

Nga quay lưng:

— Tại Đ oan chứ Nga muốn à!

Các bạn ra chơi, họ nói nhỏ với nhau những gì em không nghe rõ. Nhưng em thấy trong mắt họ ánh lên một chút bất mãn, cũng tại em chủ quan...

Hương đứng bên cạnh im lặng. Hương cũng giận em nữa đấy ư? Hương khẽ cau mày:

— Sao Đ oan nói gì kỳ vậy! Hương không giận, nhưng Đ oan làm phật lòng các bạn rồi đó.

— Đ oan đâu muốn vậy...

— Tại Hương biết, nhưng tạo sự xích mích có lợi gì đâu!

— Đ oan... hối rồi.

— Muộn!



(xem trang 56)



ĐIỀU CA ẼM ẤM

đôi vì sao
từ trời cao gầy thương về ngự
trong mắt bé
ôi mắt bé trong xanh
như mắt mèo long lanh để mẩn
và bố bảo
bé là con mèo hay không nhẽ
trong lòng bố
đêm dưới giàn thiên lý thơm
hương
nàng công chúa trong rừng của
mẹ duyên dáng
ôm bé trong lòng mẹ khê bảo :
— con nhỏ nết hay nhẽ và hơn
dai lắm nghe
hồng phải dẫu mẹ, bé ngoan mà
một đóa hoa thiên lý ngọt
rơi trên môi hồng bé
a ! mẹ ơi ! mẹ ơi con đi nè
ơi đóa hoa vừa nở
từ mẹ hoa nở trọn bốn mùa
bốn mùa gầy con mẹ nha
bố ơi ! mẹ ơi !
bốn mùa hoa nở, bốn mùa sao
long lanh
nhịp thở nào con đây : bố mẹ !

TRANG-UYÊN-OANH
Chim Trời Nam

RU CỎ XANH SÂN TRƯỜNG

Lời cô bay mùa hạ (154)
lang linh cỏ ngủ trong chiều
ta ru nôi nhớ cho nhiều niềm
thương
ngủ đi em-cỏ-sân-trường
là-hy-vọng-mời-bay-hương-học-
trò
bao giờ cho đến mùa thu
ta về với cỏ ta ru giọng vàng
bây giờ mùa hạ bay sang
chìa lý nghe cỏ-ngủ-ngân trong
sân
ngủ đi sao còn phân vân
chim se sẽ nhậy nhịp hồng nhịp
lời
cỏ ơi thương lắm thương hoài
ấn thơ tay ngọc vươn dài vòng
ôm
xanh xanh cỏ hát, gió buồn
thia thia cỏ mộng về nguồn sông
nào
bâng khuâng ta vẫy tay chào
cỏ ơi cỏ ngủ trắng sao đỏ về
QUÝ LÊ



CM: L.H.



Kỳ trước



BÉ CÁI LÀM

Trong giờ học của một lớp tiểu học, thầy giáo dùng một vài thí dụ để học sinh dễ hiểu, thầy nói:

— Ví dụ như lời có hai chực đồng lời được của (thầy vừa nói vừa chỉ vào, cụ Tý mười đồng, vậy lời có tất cả là bao nhiêu hả cụ Tý?

Cụ Tý với sẽ mắt hơn hờ liền ngồi bật dậy thưa:

— Thưa thầy, khi nãy em có rút một chực ở trong lớp, thầy có được thì cho lại em ăn sáng chứ bụng em đói quá thầy à.

Thầy: ???...

LÊ VĂN KHOA

L— VỎI C.

II— BÀY ĐIỂM KHÁC NHAU :

- Hình 2 có thêm 1 con cá.
- Cây sen hồ ở hình 2 cao hơn.
- Con cá vẩy đuôi sang hướng khác.
- Miệng con sò đóng lại.
- Thêm hai bọt nước ở bên trái.
- Con giun trong trí tưởng tượng của cá dài hơn.
- Thêm một vòng xoắn của dây thừng ở mỏ neo.

GIỜ VIỆT SỬ

(tiếp trang 55)

— Biết sao...

Rồi những giờ, ngày học kế tiếp các bạn cứ nhìn em bằng con mắt... làm sao ấy!

Đó là câu chuyện tuần trước!

Bây giờ — Em thấy buồn ghê đi...

Mãi suy nghĩ mà đã đến trường. Cửa lớp quen thuộc mọi ngày kia rồi, nhưng hôm nay — em thấy xa lạ làm sao ấy, em chẳng muốn vào tí nào!

Nhưng làm sao được! Em bước vào, hình như các bạn đã đồng đủ. Có tiếng cười nhỏ sau lưng rồi em nghe tiếng Nga:

— Kia, kia. Nhớ giờ Sử trước hông bay?

Có nhiều tiếng xi xào lẫn với tiếng cười khúc khích chế diễu. Đúng là họ đang nói về em đó.

Em cất cặp ngồi xoay lưng ra cửa, có tiếng Nga đọc to:



— Im đi, đề ta học bài tại qu...
«Năm 1887 Nguyễn phạm Tuân bị Pháp tấn công bất ngờ, tử trận. Về Trục phải rút ra Hà Tĩnh. dùng tiền và chức tước mua ch...
tên tướng MƯỜNG Trương quang Ngọc, luôn luôn theo hầu vua Hàm Nghi. Đêm 1-11-1888 vua bị Ngọc bắt nộp cho Pháp...» Chu cha, cái thư người gì mà... mãi quốc cầu vinh, bày nhĩ?

Nhiều tiếng cười xoáy vào tai em, những giọng cười chiến thắng.

Nước mắt em rung rung thì tiếng trống vào học cũng điểm. Em chùi nhanh giọt lệ còn đọng vành mi, lấy dáng điệu phớt tỉnh ra xếp hàng.

Khi tất cả đã yên chỗ thì soeur bắt đầu giờ sô. Bông Hương giao tay lên. Soeur Bénédicte ra hiệu bảo Hương đứng dậy.

— Hương muốn hỏi gì đó?

— Thưa ma soeur, theo ý coi thì trong bài cũ, đoạn tên tướng Mường không cần phải nói rõ như vậy. Tên Trương quang Ngọc nộp vua thì cứ biết là hần nộp vua cần gì phải nêu rõ là Mường hay Việt?

Soeur Bénédicte mỉm cười:

— À, đó là ý kiến của con, nhưng người viết sách muốn nói thế cho rõ đó thôi, vì chắc con cũng thấy là sau này, Phan đình Phùng và quân đã lên làng mường trưng t... tên Ngọc đó chứ? Chỉ là một sai nói, có gì Hương phải thắc mắc!

Hương dạ nhỏ ngồi xuống, cô b... liếc mắt về phía em như ngầm hỏi:

— Đó, nghe chưa hở!

Tiếng Ma soeur vẫn vang đều:

TIN TỨC TUỔI HOA

Sổ số đồng :

Một cuộc chiến tranh (Nguyễn Văn Hải), Hồi mật thỏ (Lê Hằng),
 chương sang cuối năm (Huỳnh Thị Phương Thảo), Ngược dòng
 gian (Nguyễn Cao Hồng), Mưa cao non nớt (Nguyễn Thị Hùng), Về quê
 cũ (Ngô Minh Sang), Trên lối về kỷ niệm (Thụy Hồng), Giấc mơ thông
 (Nguyễn Trưng Dương), Hoa nở trong vườn chiêm bao (Bàn Bội Bông)
 Một câu sấm chân (Trịnh Thị Hảo), sưu tầm về họ (Nguyễn Toàn Nghi)
 khổ mệnh (Senh Thủy Linh) Hài sao (Thục), Thử giới kỷ lục của vi
 (Điền Thế Ngọc), Ăn quýt phở (Sa mạc Linh), Bè đánh bêu của
 (Điền Anh), Trái me chua (Sa mạc Linh), Một phía mưa sương (Hoà Thị
 Hồng Liên), Lữ tư của Thảo (Diệp Thảo), Về vùng thần Tiên (Bách Học)
 Thương ngày hạ nhỏ (Trang Vi) Thơ (Như Ngọc Mai), Xót xa (Hoa cỏ Tim),
 Sinh Hậu (Trần Hương), Nắng, Sương (Phan Nguyễn Hoài), Thăm
 (Hoà Thị Hồng Liên), Hương an thơ (Nam Thuận) Tuổi học trò (Phong
 Hương), Nhịp rừng đưa (Uyen Hoa) Ngàn thông cận kề (Phong Vũ Linh Uy)
 Rệp đỏ (Bùi Cảnh Hồng).

(Còn nữa)

Đã ghi tên các em sau đây vào sổ gia đình Tuổi Hoa :

Cần Non, Nguyễn Thị Ngọc Diệp, Hồ Anh Linh, Phương Vũ Thụy
 Phan Thị Yến, Đinh Tấn Linh, Kim Liên, Nguyễn Thái Hoàng Tài,
 Nguyễn Cao Hồng, Phan Thuý Khanh Thủy, Thái Thuý Thu Trang, Lê ba
 Trương Thị Tài, Đoàn Thị Minh Mỹ, Hạt Tráng, Nguyễn toàn
 (3)

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

TUỔI HOA vừa nhận được cuốn

TRÊN NGỌN GIÓ BẮC

của Tư Kê Tường gửi tặng.

Xin chân thành cảm ơn tác giả và đặc biệt giới thiệu với các
 bạn đọc Tuổi Hoa

Đọc và cổ động : * Tuổi Hoa

Tờ báo dành cho tuổi học trò Việt Nam



SẼ LẦN LƯỢT PHÁT HÀNH :

- **CHIẾC LÁ THUỘC BÀI** của NGUYỄN-THAI
- **ĐỒNG TIỀN GIÀ** của NAM-C
- **BÊN VΙΑ HÈ** của NGỌC-PHƯ
- **THỬ THÁCH** của HOÀNG-ĐĂNG
- **MÙA SƯƠNG MÙ** của NGUYỄN-THA
- **VŨ KHÚC TUYỆT VỜI** của HOANG-ĐĂNG
- **VỀ VỚI MẸ** của Tt
- **HAI TỜ DI CHÚC** của NAM-G

SÁCH TÁI BẢN :

- **THIÊN HƯƠNG** (Bìa mới) của HOÀNG-ĐĂNG
- **LÂU ĐÀI THẦN TIÊN** (Bìa mới) MAI-HƯ
- **MÁI NHÀ XƯA** (Bìa mới) BÍCH
- **MÁU ĐÀO NƯỚC LÃ** (Bìa mới) MINH-C
- **LÒNG MẸ** NHẬT-LÊ-G
- **PHO TƯỢNG RỒNG VÀNG** HOANG-ĐĂNG CÁ
- **VƯỢT ĐÊM DÀI** MINH-I-QUÂN